



Tạp chí

Làng nghề Việt Nam

ISSN 2734 9810

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM - TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC

langngheviet.com.vn



Số 29

564 (154)

2023

Năm thứ 12

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

THÔNG BÁO TUYỂN SINH

ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2023



Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội tuyển sinh đại học hình thức vừa làm vừa học như sau:

1. Đối tượng: Tốt nghiệp THPT trở lên (THPT, Trung cấp nghề, Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học).

2. Hình thức tuyển sinh:

2.1. Xét tuyển theo học bạ THPT

2.2. Xét tuyển theo học bạ THCN, CĐ.

2.3. Xét tuyển theo 01 bằng đại học.

(Chi tiết tổ hợp xét tuyển trong đề án tuyển sinh trên: www.hubt.edu.vn).

NGÀNH TUYỂN SINH:

- | | |
|-----------------------|---------------------------------------|
| 1 Kế toán | 7 Luật kinh tế |
| 2 Tài chính-Ngân hàng | 8 Quản lý nhà nước |
| 3 Tin học | 9 Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| 4 Tiếng Anh | 10 Quản lý đô thị và công trình |
| 5 Tiếng Trung Quốc | 11 Kỹ thuật xây dựng |
| 6 Quản trị kinh doanh | 12 Điều dưỡng |

3. Thời gian đào tạo:

- 2,5-03 năm: đối tượng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp các ngành trở lên (tùy theo khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học đã có).

- 04-4,5 năm: đối tượng tốt nghiệp THPT

4. Hình thức học: Thứ 7, chủ nhật hàng tuần hoặc các buổi tối

5. Thời gian xét tuyển và đi học: Liên tục cho đến khi đủ chỉ tiêu

6. Hồ sơ: Theo mẫu (Bằng THPT+Học bạ và nếu có: THCN, CĐ+Bảng điểm hoặc Bằng đại học+Bảng điểm, 4 ảnh 3x4, Giấy khai sinh, CMT/CCCD, Phiếu tuyển sinh).

7. Bán và nhận hồ sơ tại:

KHOA ĐÀO TẠO TẠI CHỨC

Phòng A412, Tòa nhà A, Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

Ngõ 124, Phố Vĩnh Tuy, Q.Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội; ĐT: 0243.6380184

Làng nghề Việt Nam

TẠP CHÍ CỦA CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM
TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC

Trong số này

- 4 **Tháng Bảy, chuyến hành trình đến Nghĩa Trang Liệt Sĩ quốc gia Trường Sơn**
- 6 **Hiệp hội Làng nghề Việt Nam: Triển khai nhiều hoạt động trọng tâm trong 6 tháng cuối năm**
- 8 **TẠO MẪU SẢN PHẨM THỦ CÔNG MỸ NGHỆ LÀNG NGHỀ**
- 11 **Định hướng phát triển ngành hàng thủ công mỹ nghệ trong giai đoạn hiện nay**
- 14 **Rộn ràng tiếng đục, đẽo “làng giàu” La Xuyên**
- 17 **Hướng đi mới cho nông dân ở Đăk Nông**
- 18 **Nghệ nhân làm gốm vuốt tay ở làng nghề gốm cổ**



* Tổng Biên tập: Nhà báo Nguyễn Văn Vũ

* HỘI ĐỒNG CỐ VẤN:

- Chủ tịch Hiệp hội LNVN Lưu Duy Dân
- CGCC Vũ Quốc Tuấn
- CGCC Phạm Chi Lan
- GS - TSKH Nguyễn Văn Thâm
- GS-TSKH Lê Hồng Lý
- GS - TS Nguyễn Văn Nội
- PGS- TS Đỗ Quang Huy
- PGS - TS Nguyễn Xuân Huấn
- TS. Nguyễn Như Chính

* Thư ký Tòa soạn: Nhà báo **Đài Thanh** * Hợp tác: **Doãn Ngọc**

* Tòa soạn: Tầng 2 - Số 46 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

ĐT: 024.3869.2173 * Fax: 024.3869.2174

Email: tapchilangnghevietnam@gmail.com

Website: langngheviet.com.vn

* Văn phòng Đông Bắc bộ tại Quảng Ninh

Địa chỉ: số nhà 04, tổ 01, khu Cầu Trắng, phường Đại Yên, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Hotline: 0916847568 | Email: hungtclangnghe@gmail.com

* Văn phòng đại diện tại miền Trung tại TP. Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Dầu Khí, số 2 đường 30-4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Email: tapchilnvn.mttn@gmail.com | Hotline: ĐT: 0921888866

* Văn phòng Đại diện miền Nam tại TP.HCM

Địa chỉ: A4.09, Tầng 4, Tòa nhà Sky Center, số 5B Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM

Email: vpmn.langngheviet@gmail.com Hotline: 0975874949

* Giấy phép hoạt động báo chí: Số 79/GP-Bộ TTTT cấp ngày 27/2/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc.

Ảnh bìa 1: Chiếc nón Huế, giỏ xách từ cỏ bàng kết hợp với hoa văn tạo thành một nét rất duyên cho sản phẩm.

Phát hành thứ 6 hàng tuần trên toàn quốc

Giá: 10.000 đồng



<https://langngheviet.com.vn/>

<https://ocopvietnam.com.vn/>

Tháng Bảy, chuyển hành trình đến Nghĩa trang Liệt Sĩ quốc gia Trường Sơn

Hòa Vang

Trên đường đến Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Trường Sơn, anh hướng dẫn viên cho chúng tôi biết, nơi này tọa lạc trên khu đồi Bến Tắt, cạnh QL15, thuộc địa phận xã Vĩnh Trường (huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị), cách trung tâm tỉnh lỵ (thị xã Đông Hà) khoảng 38 km về phía Tây Bắc.

Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Trường Sơn được xây dựng sau ngày đất nước hoà bình, thống nhất. Trung ương Đảng và Bộ Quốc phòng đã phê chuẩn dự án xây dựng nơi này, để tưởng niệm và tôn vinh những người con thân yêu của Tổ quốc đã hy sinh xương máu trên núi rừng Trường Sơn trong cuộc giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước.

Qua tìm hiểu của chúng tôi, Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Trường Sơn đã được khởi công xây dựng vào ngày 24/10/1975 và hoàn thành vào ngày 10/4/1977. Công trình này do Bộ tư lệnh sư đoàn 559 chỉ huy xây dựng, với sự tham gia của hơn 40 đơn vị bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương. Còn có tổ công nhân chuyên khắc chữ vào bia đá, được thực hiện tại xã Hoà Hải, huyện Hòa Vang (Quảng Nam - Đà Nẵng) nay là phường Hoà Hải, quận Ngũ Hành Sơn (TP. Đà Nẵng).

Thông tin từ ngành chức năng cho biết, Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Trường Sơn quy tụ hơn 10.000 phần mộ của các liệt sĩ, trong đó có 41 phần mộ của các liệt sĩ từ quê hương Quảng Nam - Đà Nẵng yên nghỉ nơi đây. Diện tích tổng cộng của nghĩa trang là 140.000m², trong đó có 23.000m² đất mộ, 7.000m² khu tượng đài, 60.000m² khu trồng cây xanh, 35.000m² khu hồ cảnh và 15.000m² mạng đường ô tô rải nhựa trong khuôn viên nghĩa trang.

Chúng tôi cảm thấy bồi hồi và xúc động khi cùng đoàn Hội CCB phường An Hải Bắc (Sơn Trà - TP. Đà Nẵng) đến viếng hương hồn các liệt sĩ tại Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Trường Sơn vào một buổi trưa tháng Bảy. Ánh nắng chói chang hòa quyện với tiếng ve râm rân từ hàng phương vĩ nở hoa đỏ thắm, tạo nên không gian thiêng liêng, như hồn thiêng của những anh hùng liệt sĩ hiện nơi đây.



Du khách thắp hương ở tượng đài Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Trường Sơn

Phần đất mộ được phân thành 10 khu vực chính.

Nhân kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Binh đoàn Trường Sơn (19/5/1959 - 19/5/1999), Đảng và Nhà nước đã quyết định nâng cấp và tôn tạo lại Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Trường Sơn, bao gồm nhiều hạng mục: Cổng vào nghĩa trang, hệ thống đường và tường bao quanh, mô hình sở chỉ huy, biểu tượng của các địa phương, các bức tượng, hệ thống thoát nước, điện nội bộ, trồng cây xanh xung quanh nghĩa trang và nhà khánh tiết, đài Tổ quốc ghi công... Đặc biệt, phần mộ các liệt sĩ được bố trí theo từng khu vực, địa phương; mỗi khu vực đều có Nhà lưu niệm với kiến trúc phẳng phất các vùng quê Việt Nam.

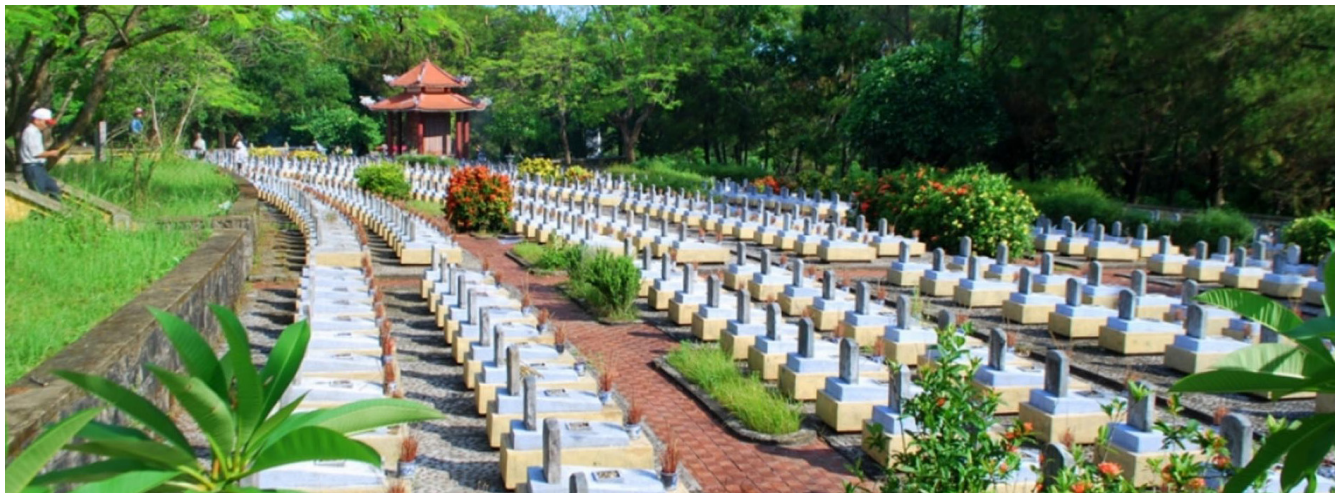
Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Trường Sơn không chỉ là nơi an nghỉ của các anh hùng liệt sĩ mà còn

là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, của tinh thần và ý chí đấu tranh giành độc lập và khát vọng hòa bình của nhân dân Việt Nam. Nơi đây là di sản vô giá không chỉ để các gia đình liệt sĩ, đoàn đại biểu của Đảng và Nhà nước, chính quyền địa phương đến viếng thăm và thực hiện công việc đền ơn đáp nghĩa mà còn là nơi hành hương của nhân dân khắp mọi miền đất nước và bạn bè quốc tế, theo truyền thống đạo lý cao đẹp của dân tộc Việt Nam: "Uống nước nhớ nguồn".

Hiện nay, Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Trường Sơn có khoảng 24 cán bộ, nhân viên thường xuyên chăm sóc, tu bổ và tiếp đón các gia đình liệt sĩ và đoàn khách trong và ngoài nước đến thăm viếng. Hàng năm, nơi này đón hàng triệu lượt người đến thăm viếng và dâng



Du khách chuẩn bị thắp hương ở tượng đài chính trong Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Trường Sơn



Cảnh quan thiêng liêng, trang trọng nhớ ơn các AHLS trước tượng đài chính trong nghĩa trang liệt sĩ Trường Sơn.

hương. Đặc biệt, tháng 7 là thời điểm cao điểm, mỗi ngày nghĩa trang phục vụ vài chục đến vài trăm đoàn khách trên khắp cả nước.

Bên làn khói nhang nghi ngút, 3 hồi chuông vang vọng của một du khách cao tuổi đã lễ đánh chuông. Trên thân chuông có in nổi 4 câu thơ của GS. Vũ Khiêu: "Bát ngát Trường Sơn hồn liệt sĩ/ Dạt dào

Đông Hải khí anh hùng/ Ba hồi chiêu mộ dung tâm trí/ Muôn dặm non sông nặng nghĩa tình". Sau khi thắp nhang, chúng tôi đã tham quan khắp nơi trên nghĩa trang và rất hài lòng về cảnh quan tươi đẹp với kiến trúc hài hoà xen lẫn các loại hoa nhiều màu sắc tươi đẹp.

Nơi đây, cảnh quan sinh động, thiêng liêng cùng với tấm lòng

thành kính, biết ơn của thế hệ hôm nay sẽ ấm lòng linh hồn các anh hùng liệt sĩ. Dưới bầu trời xanh trong veo, những áng mây trắng nhẹ nhàng trôi về cõi xa xăm vô định. Tiếng thông reo trong gió tựa như lời các anh vắng vắng đâu đây: "Mây ơi, có trôi trời tháng Bảy/ Chầm chậm cho ta gửi đôi lời/ Gửi người mẹ già còng lưng ngóng/ Đứa con yêu, lâu chẳng thấy về...".



Hiệp hội Làng nghề Việt Nam: Triển khai nhiều hoạt động trọng tâm trong 6 tháng cuối năm



Ông Lưu Duy Dân – Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam

- PV: Thưa ông! Trong 6 tháng đầu năm 2023, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đã triển khai những hoạt động gì để hoàn thành mục tiêu đề ra và lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V sắp tới?

- Ông Lưu Duy Dân: Trong thời gian qua, TW Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đã vận dụng thực hiện các phong trào của Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, duy trì và kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, các cấp ủy, chi bộ Đảng tại địa phương. Các hoạt động thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, theo đúng tôn chỉ, mục đích của Điều lệ Hiệp hội. Hiệp hội đóng vai trò là nơi tập hợp đoàn kết các làng nghề, các tổ chức kinh tế - văn hóa, các nghệ nhân trong làng nghề, phố nghề; các nhà quản lý, nhà khoa học, các chuyên gia, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo để cùng các cơ quan, ban, ngành Nhà nước khôi phục hoạt động phát triển nghề, làng nghề trong tình hình mới.

Hội đồng Tư vấn của Hiệp hội gồm các chuyên gia, các nhà khoa học có uy tín đã quan tâm, gắn bó chặt chẽ, thường xuyên tham gia đầy đủ các cuộc họp giữa viết, kiến

Sau 18 năm thành lập và phát triển, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội IV “Kết nối cộng đồng làng nghề - Bảo tồn Văn hóa - Phát triển Du lịch - Đổi mới Sáng tạo - Hội nhập Quốc tế”. Cùng làng nghề, nghệ nhân cả nước vượt qua khó khăn, hướng tới phát triển bền vững nhằm giữ gìn và phát triển nghề truyền thống. Nhân dịp Hiệp hội chuẩn bị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, Tạp chí Làng nghề Việt Nam đã có cuộc phỏng vấn ông Lưu Duy Dân, Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam.

nghị, luôn đồng hành cùng Thường trực Hiệp hội, quan tâm sâu sắc các làng nghề, nghệ nhân và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội, đưa ra những có giá trị thiết thực, định hướng với Thường trực triển khai hoạt động của Hiệp hội trong tình hình mới.

Sau 10 lần phong tặng nghệ nhân và các danh hiệu làng nghề công tác tôn vinh, khen thưởng được tổ chức thường xuyên, kịp thời và đạt được kết quả tốt. Việc vinh danh, phong tặng các danh hiệu của Hiệp hội được thực hiện công khai, minh bạch, tiêu chí xét tặng rõ ràng. Hiện nay, đã xét phong tặng được 1.041 nghệ nhân làng nghề Việt Nam.

Qua nhiều hoạt động thiết thực và ý nghĩa, uy tín và sức lan tỏa của Hiệp hội Làng nghề Việt Nam ngày càng được nâng cao. Các cơ quan quản lý Nhà nước và nhiều tổ chức xã hội - nghề nghiệp tôn trọng và ghi nhận. Các làng nghề, nghệ nhân và hội viên tin nhiệm và tin tưởng.

Về công tác tổ chức, thường trực Hiệp hội đã đề xuất trình Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam “Luật Bảo tồn và Phát triển làng nghề”, đưa vào Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh về làng nghề Việt Nam. Lãnh đạo Hiệp hội tham gia góp ý vào Dự thảo “Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn 2045”. Lãnh

đạo Hiệp hội, Hội đồng Tư vấn cùng một số chuyên gia tham dự Hội thảo “Hoàn thiện chính sách pháp luật cho làng nghề làm cơ sở cho việc xây dựng luật về làng nghề” do Viện Nghiên cứu lập pháp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức tại Hà Nội.

Chủ tịch Hiệp hội đã có buổi tiếp bà Mini Kumam, Bí thư thứ nhất Đại sứ quán Ấn Độ tại Việt Nam, phụ trách Kinh tế - Thương mại đến làm việc về nội dung trao đổi, giao lưu giữa nghệ nhân, doanh nhân và đào tạo, trao đổi công nghệ, sản phẩm ngành thủ công mỹ nghệ giữa bang Assam của Ấn Độ với Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, tiến tới xây dựng kế hoạch mời phía Việt Nam tham quan, giao lưu trong thời gian gần đây.

Bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục như: Hiệu quả hoạt động của các đơn vị trực thuộc chưa cao, chưa có sức lan tỏa rộng lớn; mối quan hệ thường xuyên với các hội viên, nghệ nhân ở một số vùng miền còn hạn chế; nguồn nhân lực, vật lực của Hiệp hội chưa đáp ứng được các công việc cần tính chuyên môn cao...

- PV: Trong thời gian tới, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam có định hướng phát triển như thế nào, thưa ông?



Ông Lưu Duy Dân – Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam thăm xưởng gốm sứ tâm linh Âu Lạc, huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội.

- Ông Lưu Duy Dân: Trong 6 tháng cuối năm 2023, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam sẽ tập trung tổ chức xây dựng kế hoạch, nội dung, nhân sự và các văn bản theo quy định tiến tới tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc Hiệp hội Làng nghề Việt Nam lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 vào tháng 11/2023. Phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan tổ chức “Festival Bảo tồn và Phát triển làng nghề Việt Nam 2023” vào tháng 11/2023 tại Vườn hoa Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Hiệp hội Làng nghề Việt Nam tổ chức hai hội thảo khoa học trong Chương trình Khuyến công Quốc gia 2023, bao gồm: Tư vấn nâng cao năng lực thiết kế mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ, tăng sức cạnh tranh trong nước và xuất khẩu” (Tổ chức vào tháng 7/2023 tại tỉnh Vĩnh Phúc); Tư vấn nâng cao nhận thức tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn tại các cơ sở nông thôn” (Tổ chức vào tháng 8/2023 tại tỉnh Nam Định).

Đồng thời, Hiệp hội tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 52/2018/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn. Triển khai Chương trình hành động thực hiện Quyết định 801/QĐ-

TTg, ngày 7/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030”. Hiệp hội triển khai các hoạt động nhằm thực hiện 6 chương trình công tác Ban Thường trực đã đề ra. Các nội dung hoạt động của Hiệp hội đều gắn với các chương trình của Nhà nước như: Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm - OCOP” và Chương trình “Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Về công tác truyền thông, Hiệp hội chỉ đạo Tạp chí Làng nghề Việt Nam tăng cường các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về làng nghề, nghệ nhân trên cả nước. Đề cao giá trị tích cực của làng nghề, tôn vinh những nghệ nhân, thợ giỏi có đóng góp cho sự phát triển của làng nghề, đồng thời, đưa ra được những vấn đề nổi bật được xã hội quan tâm.

Hiệp hội tiếp tục việc phối hợp với Trung tâm Nghệ thuật ứng dụng, Tạp chí Làng nghề Việt Nam thực hiện: Đề án “Làm phim, chụp ảnh, viết sử làng nghề và thân thế sự nghiệp nghệ nhân” trong các làng nghề. Đề xuất với Ban Thường trực Hiệp hội giao cho Tạp chí

Làng nghề Việt Nam phối hợp với Trung tâm Nghệ thuật ứng dụng và cơ quan văn phòng Hiệp hội tổ chức “Liên hoan Tiếng hát làng nghề Việt Nam”, Cuộc thi “Người đẹp làng nghề Việt Nam lần thứ nhất” và các chương trình văn hóa, thể thao khác gắn với “Festival Bảo tồn và Phát triển Làng nghề Việt Nam 2023”.

**Xin cảm ơn ông!
Thúy Vi thực hiện**



TẠO MẪU SẢN PHẨM THỦ CÔNG MỸ NGHỆ LÀNG NGHỀ

Sản phẩm thủ công mỹ nghệ là những sản phẩm hàng hóa đặc trưng của các làng nghề Việt Nam, có giá trị to lớn cung ứng cho nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Chính vì vậy, việc nghiên cứu, tạo mẫu cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề đang là một yêu cầu hàng đầu để nâng cao giá trị sản phẩm và sức cạnh tranh của mỗi làng nghề nước ta.



Mẫu mã nâng cao giá trị gia tăng cho các sản phẩm làng nghề.

TẠO MẪU CHO SẢN PHẨM LÀNG NGHỀ

Trong điều kiện phát triển và hội nhập của nền kinh tế nước ta ngày nay, sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề cũng như các loại hàng hóa khác của nước ta đang đứng trước cuộc cạnh tranh gay gắt - cạnh tranh ngay trên thị trường nước ta và nhất là trên thị trường các nước khác trong WTO. Trong cuộc cạnh tranh này, sản phẩm nước ta buộc phải nâng cao năng lực cạnh tranh về nhiều mặt, bên cạnh những yêu cầu về giá cả, mẫu mã, đã có thêm những yêu cầu rất khắt khe về môi trường, về an toàn lao động trong doanh nghiệp sản xuất và an toàn cho người tiêu dùng. Tuy vậy, cần khẳng định rằng mẫu mã vẫn là một yếu tố rất quan trọng trong những yếu tố cấu thành sức cạnh tranh của sản phẩm: về văn hóa, đó là sự thể hiện yếu tố văn hóa trong sản phẩm; và về kinh tế, đó là sự

đóng góp vào giá trị gia tăng của sản phẩm.

1. Công tác tạo mẫu cho sản phẩm làng nghề đang đứng trước những triển vọng mới rất to lớn. Đó là vì:

Một là, qua những năm đổi mới, sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề đã thể hiện rõ rệt vai trò và vị trí đặc biệt quan trọng trong công cuộc phát triển đất nước ta ngày nay. Sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề vừa đáp ứng nhu cầu tiêu thụ ngày càng phong phú, đa dạng của nhân dân trong nước, vừa là loại hàng hóa có giá trị, góp phần quan trọng vào kim ngạch xuất khẩu của nước ta. Từ nhiều năm nay, sản phẩm thủ công mỹ nghệ đã là một loại hàng xuất khẩu có kim ngạch tăng khá nhanh: năm 2001 mới là 236,8 triệu USD; năm 2006 đã đạt 630 triệu USD; riêng sản phẩm gỗ năm 2001 mới là 1 tỷ USD, năm 2006 đã đạt gần 2 tỷ

CGCC. Vũ Quốc Tuấn
Chủ tịch Hội đồng Tư vấn
Hiệp hội Làng nghề Việt Nam

USD. Thực hiện chủ trương “Phát triển bền vững các làng nghề” mà Đại hội lần thứ X Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra, các làng nghề nước ta đang trên đà phát triển, tuy còn gặp không ít khó khăn, nhưng triển vọng là rất to lớn; do đó, công tác tạo mẫu và vai trò của các nhà design (tạo mẫu) càng quan trọng.

Hai là, sản phẩm thủ công mỹ nghệ mang trong mình những yếu tố kinh tế và văn hóa, khoa học kỹ thuật, nhưng nổi bật nhất là các yếu tố văn hóa, vì đó là những sản phẩm được làm ra bằng tài năng sáng tạo của các nghệ nhân với nhiều loại sản phẩm tinh xảo, độc đáo, đậm nét bản sắc dân tộc và trong khá nhiều trường hợp, mang phong cách chế tác của từng nghệ nhân, đôi khi còn mang nét đặc trưng của từng làng nghề. Sản phẩm thủ công mỹ nghệ xuất khẩu đã góp phần làm phong phú kho tàng tinh hoa văn hóa thế giới, vì nói đến cùng, hội nhập kinh tế thực chất cũng là hội nhập văn hóa, là những giá trị văn hóa trong từng sản phẩm, nhất là sản phẩm thủ công mỹ nghệ và trong phương thức kinh doanh. Chính yếu tố văn hóa trong sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề đang mở ra những triển vọng mới cho các nhà thiết kế trong hoạt động sáng tạo của mình.

2. Chính vì thế, công tác tạo mẫu cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề đang đứng trước những yêu cầu mới.

Theo nhà nghiên cứu chuyên ngành M.Kelm, “tạo dáng công nghiệp” - cũng còn gọi là tạo mẫu được định nghĩa: “Tạo dáng... nằm trong quá trình chuẩn bị và phát triển của sản phẩm và hệ thống sản

phẩm mà trong đó yếu tố thẩm mỹ là một thành phần thống nhất gắn bó hữu cơ với các thành phần khác như khoa học, công nghệ, thiết kế... nhằm tối ưu hóa về giá trị sử dụng, nhằm thỏa mãn các nhu cầu về văn hóa - thẩm mỹ của chế độ xã hội thích hợp với những điều kiện của nền công nghiệp phát triển"[1].

Trong điều kiện mới của đất nước tiếp tục đổi mới và hội nhập, sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề cũng phải đổi mới về mẫu mã, kiểu dáng; cũng tức là các mẫu mã phải được liên tục đổi mới, cải tiến.

Một là, mẫu mã phải tiếp tục phát huy văn hóa truyền thống, đồng thời tiếp thu văn hóa thế giới trong từng loại sản phẩm, từng sản phẩm, đó là "kết hợp truyền thống với hiện đại", hoặc cũng gọi là "hiện đại hóa truyền thống". Chúng ta có những mẫu mã truyền thống của các sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ hàng trăm năm nay; nhưng trước yêu cầu mới, những mẫu mã truyền thống ấy có cần "hiện đại hóa" hoặc "làm mới" hay không; đồng thời, cùng với những mẫu mã truyền thống, cần sáng tạo thêm những mẫu mã mới nào khác. Đây là một vấn đề rất quan trọng, cần được làm rõ cả về lý luận và thực tiễn.

Hai là, mẫu mã phải đáp ứng thật tốt yêu cầu của thị trường, kể cả thị trường trong nước và thị trường thế giới, hơn nữa, lại phải tìm cách đi vào từng thị trường cụ thể trên thế giới. Chúng ta không thể "bán cái ta có" như trước đây, mà phải "bán cái mà thị trường cần". Trong thị trường toàn cầu hóa ngày nay, không thể không đặt mặt hàng thủ công mỹ nghệ nước ta trong thế cạnh tranh với những mặt hàng cùng loại trên thế giới; cạnh tranh về mẫu mã và cả về giá cả và chất lượng (nguyên vật liệu thân thiện với môi trường). Điều cần quan tâm là có những nước cạnh ta cũng đang có những sản phẩm cùng dạng như sản phẩm của ta, hơn nữa, họ đã và đang có những cải tiến mẫu mã nhanh hơn ta; do vậy, cuộc cạnh tranh là hết

sức gay gắt, không thể xem nhẹ. Nếu không, việc thua ngay trên sân nhà là điều chắc chắn.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trước tình hình đó, xin kiến nghị một số giải pháp chủ yếu như sau.

Một là, tổ chức nghiên cứu sâu sắc hơn nữa những vấn đề về lý luận và phương pháp luận cũng như về vai trò, vị trí của mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ trong điều kiện nền kinh tế nước ta hiện nay. Có một số vấn đề cần suy nghĩ: (i) Khi nước ta đang trong quá trình đổi mới và phát triển và nay đã là thành viên của WTO, hội nhập kinh tế quốc tế sâu hơn, thì công tác tạo mẫu sản phẩm thủ công mỹ nghệ của nước ta đang ở đâu, có vị trí và vai trò như thế nào, có thể đóng góp gì cho công cuộc phát triển đất nước; (ii) chúng ta đang đứng trước tình hình như thế nào; công tác tạo mẫu cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ có những thuận lợi gì mới đồng thời có những khó khăn gì mới và phương hướng phát triển là gì; (iii) riêng đối với mặt hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống, quan niệm như thế nào là "hiện đại hóa truyền thống" và "truyền thống hóa hiện đại"? Phải chăng truyền thống và hiện đại luôn luôn gắn bó với nhau; công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước không tách rời với truyền thống, và chính truyền thống lại là nền tảng cho chúng ta tiếp thu cái hiện đại, làm phong phú thêm truyền thống, v.v...

Hai là, công tác tạo mẫu, tạo dáng là một loại hoạt động gắn bó chặt chẽ kinh tế với kỹ thuật, kỹ thuật với mỹ thuật; cũng tức là kết hợp chặt chẽ giữa các yếu tố kinh tế - kỹ thuật; văn hóa - thẩm mỹ với yếu tố khoa học - công nghệ, v.v... Hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống là một sản phẩm phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng, nhưng không giống như một hàng tiêu dùng thông thường, mà mang trong nó những giá trị chân, thiện, mỹ của một nền văn hóa dân tộc, truyền cho người dùng

những xúc cảm mới, sự khoái cảm thẩm mỹ mới, nhất là qua đó, chúng ta thêm tự hào về truyền thống văn hóa nước nhà, bàn tay khéo léo của nghệ nhân; đó chính là "giá trị biểu trưng" của sản phẩm. Giá trị ấy mang bản sắc văn hóa, chuyển biến theo từng thời kỳ của sự phát triển đất nước, trường tồn cùng đất nước. Sự hợp tác chặt chẽ giữa các họa sỹ, các nhà thiết kế, nhà tạo mẫu, các nghệ nhân, thợ cả, nhà khoa học - công nghệ, các doanh nhân, và tập thể người lao động, v.v... trong quá trình sáng tạo là hết sức quan trọng, bảo đảm cho giá trị vĩnh hằng của những sản phẩm như thế. Việc sáng tạo mẫu mã mới cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ là rất có ý nghĩa, khắc phục tình trạng lâu nay thường chỉ nhái mẫu cổ hoặc làm theo mẫu có sẵn của khách đặt hàng. Cần quan tâm hơn nữa đối với bao bì sản phẩm thủ công mỹ nghệ là lĩnh vực lâu nay thường coi nhẹ, song trong thực tế, bao bì không chỉ là vật dụng để chứa đựng sản phẩm, tránh cho sản phẩm bị hư hỏng, va đập, mà còn tôn thêm vẻ đẹp của sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

Ba là, trước yêu cầu của tình hình mới, nên có sự hợp tác chặt chẽ giữa những người làm công tác tạo mẫu, tạo dáng cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ với các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tức là các hội, hiệp hội doanh nghiệp liên quan đến việc sản xuất và tiêu thụ hàng thủ công mỹ nghệ. Trong kinh tế thị trường, các hội, hiệp hội doanh nghiệp là tổ chức tự nguyện, tự quản lý, tự trang trải của các doanh nghiệp nhằm thực hiện các chức năng: (i) hỗ trợ lẫn nhau trong sản xuất, kinh doanh (về các mặt thông tin, tư vấn, và đào tạo); bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên và (iii) làm cầu nối giữa hội viên với cơ quan nhà nước, tham gia ý kiến hoạch định cơ chế, chính sách liên quan đến ngành nghề mà hội, hiệp hội là đại diện. Sự hợp tác liên kết giữa các nhà tạo mẫu với các tổ chức xã hội - nghề nghiệp này trong các lĩnh vực, nhất là đào

► tạo, tư vấn, biểu dương, tổ chức các hội thi, khen thưởng, v.v... là rất quan trọng để tạo thêm điều kiện thuận lợi cho các nhà tạo mẫu cũng như các hội, hiệp hội trong việc bảo tồn mẫu mã hiện có và sáng tạo thêm nhiều mẫu mã mới. (Xin nói thêm: Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đã thành lập Trung tâm Tạo mẫu hỗ trợ làng nghề Việt Nam, sẵn sàng hợp tác với các nhà tạo mẫu để trợ giúp các làng nghề nước ta). Phải chăng cũng đã đến lúc cần phát triển nhiều hơn nữa các hội nghề nghiệp của các nhà tạo mẫu, thiết kế sản phẩm công nghiệp nói chung và hàng thủ công mỹ nghệ nói riêng?

Bốn là, cần quan tâm hơn nữa đối với công tác bồi dưỡng, đào tạo những nhà thiết kế, tạo mẫu. Không chỉ quan tâm đào tạo họa sĩ tạo hình và thợ kỹ thuật bậc thấp mà cần quan tâm việc đào tạo thật sự bài bản, ở trình độ cao về tạo mẫu hàng thủ công mỹ nghệ. Khuyến khích các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng đẩy mạnh nghiên cứu, giảng dạy về tạo mẫu cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ; khuyến khích các cơ quan thông tin đại chúng quảng bá rộng rãi những thành tựu mới, sáng tạo mới về mẫu mã, tôn vinh nghề nhân, thợ giỏi trong lĩnh vực này. Cần quan tâm các nghề nhân, thợ cả, những người thường chế tác, sản xuất theo kiểu riêng và theo cách truyền nghề, nay cần tạo điều kiện cho họ tiếp cận các thông tin mới về thị trường, mẫu mã mới trên thế giới, giúp cho họ những điều kiện để phát triển tài năng, đồng thời giúp cho những nghề nhân cao tuổi thêm điều kiện sáng tác và khắc phục những khó khăn trong đời sống.

Năm là, những vấn đề về thể chế, chính sách quản lý, đó là những vấn đề hết sức quan trọng và cần thiết mà các cơ quan nhà nước cần quan tâm thực hiện nhằm tạo điều kiện cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ nước ta phát triển bền vững, góp phần vào việc phát triển đất nước và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Hiện nay, công tác nghiên cứu, tạo mẫu cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề đang cần những thể chế, chính sách để phát triển mạnh hơn nữa. Đó là những trợ giúp về vật chất, trang thiết bị, về địa điểm cho các trung tâm, các cơ sở dạy nghề, truyền nghề cũng với các chính sách khuyến khích phát triển các công tác liên quan đến tạo mẫu và ứng dụng trong thực tiễn ở các cơ sở kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ làng nghề; những chính sách về khen thưởng, tôn vinh ý tưởng sáng tạo, về bản quyền tác giả, v.v... Những công việc trên đây, có phần do cơ quan nhà nước trực tiếp thực hiện, song cũng có nhiều công việc mà cơ quan nhà nước có thể ủy nhiệm cho các tổ chức hội, hiệp hội ngành nghề thực hiện. Thực tế cho thấy, có nhiều việc do các hội, hiệp hội thực hiện thường đạt hiệu quả cao hơn nhà nước thực hiện, do thu hút được sự tham gia của đông đảo những nghệ sĩ, nhà nghiên cứu, của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, do đó có sự giám sát chặt chẽ, tránh được tham nhũng, lãng phí, thất thoát.

Trong những năm gần đây, hàng thủ công mỹ nghệ luôn nằm trong nhóm 10 mặt hàng xuất khẩu có kim ngạch lớn nhất của Việt Nam với rất nhiều sản phẩm đa dạng, có giá trị gia tăng cao, biên độ lợi nhuận lớn hơn so với nhiều mặt hàng xuất khẩu khác.

Theo thống kê, cứ 1 triệu USD xuất khẩu các mặt hàng thủ công mỹ nghệ mang lại lợi nhuận gấp 5-10 lần so với nhiều mặt hàng xuất khẩu khác, giá trị thực thu từ việc xuất khẩu mặt hàng này lại rất cao, hàng TCMN sản xuất chủ yếu bằng nguồn nguyên liệu sẵn có trong nước, nguyên phụ liệu nhập ước tính chỉ khấu hao từ 3-3,5% giá trị xuất khẩu. Sản xuất hàng thủ công ở Việt Nam chủ yếu dựa vào tiềm năng của hàng ngàn làng nghề trong cả nước. Những làng nghề này đã tạo việc làm cho trên năm triệu lao động nông thôn. Mặc dù có kim ngạch xuất khẩu không cao so với một số ngành hàng khác nhưng hàng thủ công mỹ nghệ lại mang về cho đất nước nguồn ngoại tệ với tỉ trọng cao trong kim ngạch xuất khẩu.

Phát triển ngành hàng TCMN là hướng đi đúng đắn trong quá trình hội nhập kinh tế toàn cầu. Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng ngành ở mức ổn định. Theo đánh giá của đại diện Cục Xuất nhập khẩu, việc thực thi các hiệp định thương mại tự do (FTA) như: EVFTA, CPTPP, RCEP... đang mở ra rất nhiều cơ hội xuất khẩu cho các sản phẩm thủ công mỹ nghệ. Đến nay, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ của Việt Nam đã có mặt tại 163 quốc gia và vùng lãnh thổ, chiếm gần 10% nhu cầu của thị trường toàn cầu. Kim ngạch xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ Việt Nam giai đoạn 2015-2019 tăng trung bình 9,5%/năm, từ 1,62 tỉ USD (2015) lên đến 2,23 tỉ USD (2019), Phấn đấu đạt 4 tỉ USD vào năm 2025.

Để phát triển bền vững ngành hàng thủ công mỹ nghệ trong giai đoạn hiện nay, chúng ta cần nhiều nhóm giải pháp về các mặt kinh tế - xã hội, môi trường và thể chế:

Tổ chức thực hiện, hoàn thành các mục tiêu cụ thể theo Quyết định 801/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam đến 2030.

Cần hoàn thiện công tác quy hoạch tổng thể phát triển ngành, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong thiết kế mẫu mã và sản xuất, tăng cường xúc tiến thương mại, xây

Định hướng phát triển ngành hàng thủ công mỹ nghệ trong giai đoạn hiện nay

TS. Tôn Gia Hóa

Phó chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam



hàng có lợi thế, gia tăng giá trị sản phẩm cho nhóm hàng này. Đặc biệt quan tâm đến thị hiếu của người tiêu dùng thường thay đổi theo thời gian. Đây là giải pháp vô cùng quan trọng để tăng kim ngạch và xuất khẩu bền vững.

Đa dạng hóa sản phẩm, tăng cường hợp chuẩn quốc tế. Điều này nhằm đáp ứng được nhiều phân khúc thị trường khác nhau. Trong đó cần tập trung vào các phân khúc thị trường trung và cao cấp. Ngoài ra, các doanh nghiệp xuất khẩu ngành này cũng cần chú trọng đầu tư xây dựng thương hiệu ngành, thương hiệu doanh nghiệp gắn với xúc tiến thương mại.

Cần đặc biệt chú trọng vào thương hiệu, chiến lược cạnh tranh bằng thương hiệu đang diễn ra rất mạnh mẽ và sâu rộng, không chỉ dừng lại ở cấp độ doanh nghiệp mà đã phát triển lên mức độ địa phương, ngành hàng và cấp quốc gia. Vì vậy, bên cạnh việc xây dựng thương hiệu, các hoạt động bảo vệ thương hiệu, gìn giữ tài sản sở hữu trí tuệ cũng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết.

Việt Nam ngày càng hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, các mặt hàng TCMN Việt nam sẽ phải đối diện với những cạnh tranh ngày càng cao, cùng với sự lựa chọn khắt khe của người tiêu dùng, vì vậy chúng ta cần tạo sự khác biệt và đẳng cấp của sản phẩm, thể hiện đặc trưng văn hóa của quốc gia khi sản xuất ra sản phẩm.

dựng mạng lưới tiêu thụ, xuất khẩu và nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của các hiệp hội;

Phát triển bền vững ngành hàng thủ công mỹ nghệ góp phần tạo công ăn việc làm, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao đời sống nông dân, xây dựng nông thôn mới, tạo liên kết nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm;

Hoàn thiện hệ thống pháp luật bảo vệ môi trường, xây dựng hệ thống tiêu chuẩn quốc gia đáp ứng hợp chuẩn quốc tế, tuyên truyền, giáo dục, kết hợp kiểm tra, thanh tra, giám sát, hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường sinh thái; Về thể chế, cần hoàn thiện cơ sở pháp lý, chính sách phát triển và hỗ trợ ngành hàng phát triển một cách bền vững.

Xây dựng Luật về làng nghề nhằm bảo tồn và phát triển vững chắc các cơ sở sản xuất thủ công mỹ nghệ trọng yếu trên cơ sở bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, mang đậm bản sắc dân tộc, đưa văn hóa Việt Nam hòa nhập với thế giới và tăng cường khả năng xuất khẩu hàng TCMN. Sự khác biệt của hàng thủ công mỹ nghệ Việt Nam chính là dựa trên các yếu tố sản xuất bền vững trên toàn bộ chuỗi giá trị sản phẩm hàng thủ công, về chất lượng cũng như yếu tố giá thành.

Các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu hàng TCMN cũng cần lưu ý một số giải pháp quan trọng để đẩy mạnh phát triển sản phẩm trên thị trường quốc tế:

Cần tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh của các nhóm mặt

HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI SẢN XUẤT VÀ XUẤT KHẨU CÁC SẢN PHẨM THỦ CÔNG MỸ NGHỆ

Sở Công thương tỉnh Vĩnh Phúc

Phát triển công nghiệp trên địa bàn nông thôn đã và đang được Đảng, Nhà nước và các địa phương hết sức quan tâm, là hướng đi đúng đắn, tích cực để đẩy mạnh công nghiệp hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động tại khu vực nông thôn và góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Nhằm phát triển mạnh mẽ công nghiệp nông thôn, với mục tiêu là hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế ở khu vực nông thôn đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp một cách bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, Bộ Công Thương đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 về chính sách khuyến công. UBND tỉnh Vĩnh Phúc cũng đã ra Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 Ban hành quy chế quản lý kinh phí khuyến công và mức chi cụ thể đối với các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 về chương trình khuyến công tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025.

Cụ thể đối tượng được áp dụng tại cá quyết định này là:

- Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn).

- Các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng sản xuất sạch hơn.

Phát triển công nghiệp trên địa bàn nông thôn đã và đang được Đảng, Nhà nước và các địa phương hết sức quan tâm, là hướng đi đúng đắn, tích cực để đẩy mạnh công nghiệp hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động tại khu vực nông thôn và góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Các tổ chức, cá nhân tham gia công tác quản lý, thực hiện các hoạt động dịch vụ khuyến công trên địa bàn tỉnh.

Trong đó đã bao gồm các cơ sở, hộ kinh doanh, các làng nghề có sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh... được hỗ trợ các nội dung theo đúng chương trình khuyến công như:

1. Đào tạo nghề, truyền nghề ngắn hạn, gắn lý thuyết với thực hành theo nhu cầu của các cơ sở công nghiệp nông thôn để tạo việc làm và nâng cao tay nghề cho người lao động; đào tạo thợ giỏi, nghệ nhân tiểu thủ công nghiệp để hình thành đội ngũ giảng viên phục vụ chương trình đào tạo nghề, nâng cao tay nghề, truyền nghề ở nông thôn.

2. Hỗ trợ hoạt động tư vấn, tập huấn, đào tạo, hội thảo, diễn đàn; tham quan, khảo sát học tập kinh nghiệm trong nước, ngoài nước để nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong sản xuất công nghiệp; đào tạo khởi sự doanh nghiệp; thành lập doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nông thôn; mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm công nghiệp nông thôn.

3. Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; xây dựng các mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn; ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến, dây chuyền công nghệ; chuyên giao

công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp.

4. Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; tổ chức hội chợ, triển lãm hàng công nghiệp nông thôn, hàng thủ công mỹ nghệ; tham gia, hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ, triển lãm. Hỗ trợ xây dựng, đăng ký thương hiệu; hỗ trợ đầu tư các phòng trưng bày để giới thiệu quảng bá sản phẩm (tại các Trung tâm Khuyến công, cơ sở công nghiệp nông thôn) và các hoạt động xúc tiến thương mại khác.

5. Hoạt động tư vấn: Lập dự án đầu tư, marketing; quản lý sản xuất - tài chính - kế toán - nhân lực; thành lập doanh nghiệp; liên doanh; liên kết trong sản xuất kinh doanh; thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói; ứng dụng công nghệ - thiết bị mới; hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tiếp cận các chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách đất đai, chính sách khoa học công nghệ, chính sách tài chính - tín dụng và các chính sách ưu đãi khác của Nhà nước.

6. Xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh; xuất bản các bản tin, ấn phẩm; xây dựng dữ liệu, trang thông tin điện tử; tờ rơi, tờ gấp và các hình thức thông tin đại chúng khác về phát triển công thương.

7. Hỗ trợ liên doanh liên kết, hợp tác kinh tế, phát triển các cụm công nghiệp và di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường:

► a) Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn thành lập các hiệp hội, hội ngành nghề; xây dựng các cụm liên kết doanh nghiệp công nghiệp.

b) Hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết; xây dựng kết cấu hạ tầng; chi tổ chức hội nghị, hội thảo và diễn đàn để thu hút đầu tư phát triển cụm công nghiệp.

c) Hỗ trợ tư vấn, lãi suất vốn vay cho các cơ sở công nghiệp nông thôn gây ô nhiễm môi trường di dời vào các khu, cụm công nghiệp.

d) Hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn.

8. Hợp tác quốc tế về khuyến công:

a) Xây dựng các chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế về hoạt động khuyến công và sản xuất sạch hơn.

b) Trao đổi, học tập kinh nghiệm về công tác khuyến công, khuyến khích phát triển công nghiệp, quản lý cụm công nghiệp, sản xuất sạch hơn với các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam thông qua hội nghị, hội thảo và diễn đàn.

c) Nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác khuyến công theo các chương trình hợp tác quốc tế và các chương trình, đề án học tập khảo sát ngoài nước.

Sau nhiều năm thực hiện hoạt động khuyến công đã và đang khẳng định được vai trò quan trọng trong khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn; góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa công nghiệp, nông thôn.

Trong đó, phải kể đến nội dung chương trình hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, đổi mới thiết

bị, công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm đã được cộng đồng doanh nghiệp, Hợp tác xã, cơ sở sản xuất tại các huyện thị thành quan tâm tổ chức thực hiện.

Việc triển khai chính sách khuyến công đã động viên và huy động được các nguồn lực trong nước tham gia hoặc hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; góp phần vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; tạo việc làm, tăng thu nhập, thực hiện phân công lại lao động xã hội và góp phần xây dựng nông thôn mới. Các nội dung của hoạt động khuyến công đã giúp các cơ sở CNNT có hướng đầu tư đúng, hiệu quả, nâng cao năng lực quản lý, mở rộng sản xuất - kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường; đưa giá trị xuất khẩu hàng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của cả nước ngày càng tăng mạnh.

Tuy nhiên trước thách thức đặt ra hiện nay về sản xuất, thị trường, cạnh tranh...đầu ra... Chỉ những ngành nghề và làng nghề có khả năng thích ứng linh hoạt, nhạy bén, có sự chuyển đổi sáng tạo, phù hợp mới trụ vững và phát triển. Vậy để có thể phát triển và có hướng đi tốt cho các cơ sở CNNT nói chung, các cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ nói riêng cần tháo gỡ những vướng mắc sau:

Thứ nhất, thể chế, cơ chế chính sách còn nhiều vướng mắc, bất cập;

Thứ hai là sức cạnh tranh của các sản phẩm thủ công mỹ nghệ Việt Nam so với các sản phẩm khác trên thị trường nội địa và quốc tế chưa cao, chưa uyển chuyển, nhanh nhạy trong đáp ứng nhu cầu, thị hiếu người tiêu dùng.

Thứ ba là khả năng mở rộng thị trường còn thụ động, năng lực tìm kiếm đầu ra, công tác marketing, giới thiệu sản phẩm, xúc tiến thương mại còn nhiều yếu kém.

Thứ tư là nguồn nguyên liệu

đang dần bị khai thác cạn kiệt.

Thứ năm, chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều và ổn định, kỹ năng quản trị, kinh doanh chưa cao.

Thứ sáu, chưa theo kịp trình độ phát triển của khoa học công nghệ trong quá trình hiện đại hóa.

Thứ bảy là thiếu sự liên kết giữa các vùng sản xuất, cơ sở sản xuất, các ngành nghề và làng nghề với nhau.

Thứ tám, tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng gia tăng. Hầu hết các làng nghề thủ công truyền thống hiện nay đều gây ra những tác động xấu đến môi trường như khói, bụi, tiếng ồn, rác thải, ô nhiễm nguồn nước... Các cơ sở sản xuất đều mang tính chất tự phát, không có khu xử lý nước thải, phế liệu, không có biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái.

Để giải quyết các vướng mắc này tạo đà mở đường cho các ngành nghề CNNT phát triển cần sự chung tay vào cuộc của các cấp các ngành.

Bộ Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh cần tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình cấp quốc gia về Xúc tiến Thương mại nhằm hỗ trợ ngành thủ công mỹ nghệ, đẩy mạnh hiệu quả hoạt động Khuyến công, Xúc tiến thương mại của tỉnh. Bên cạnh đó, cần phát huy hiệu quả của các Hội chợ tại Việt Nam như Hội chợ quốc tế Hanoi Gift Show, Hanoi Great Souvernirs quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường, kết nối kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu.

Ngoài ra, cần tăng cường ứng dụng kỹ thuật công nghệ, đầu tư trang thiết bị vào sản xuất, kinh doanh. Bởi, trong quá trình phát triển, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay, chỉ những doanh nghiệp nào biết kịp thời đổi mới sáng tạo, nắm bắt công nghệ hiện đại thì mới trụ vững và phát triển mạnh...

Rộn ràng tiếng đục, đẽo "làng giàu" La Xuyên

Minh Hòa

Nghe câu trả lời cán bộ thị trường gỗ Nguyễn Mạnh Cường khi tôi hỏi đường: "Làng gỗ La Xuyên, cái Làng giàu Nam Định dễ tìm thôi. Tôi cũng một thời "cơm trộn mùn cưa" nơi đây, cần đến nhà nghề nhân nào, tôi đưa đến". Vừa nói, anh vui đọc câu ca xưa: "Giai nhân con cháu Cái Nành./Dẫu không khoa bảng cũng thành nghề nhân." (Vùng Cái Nành xưa nay là đất La Xuyên)

ĐỘC ĐÁO LÀNG NGHỀ

Như "vớ được cọc", tôi bám theo. Đúng như giới thiệu, Làng gỗ La Xuyên nằm ngay bên quốc lộ 10, rất dễ nhận ra. Đặc biệt so với nhiều làng nghề khác, "Làng giàu" như một Trung tâm thương mại lớn về gỗ. Một bên là dãy các siêu thị gỗ, một bên là hàng loạt các cửa hàng gỗ lớn - mặt tiền phố gỗ lại chính lại nằm trên đất "khu công nghiệp làng nghề La Xuyên", từ xa đã nghe râm ran tiếng cưa, đục. Có lẽ đậm chất "Làng" đọng lại nơi đây, nơi cuối con đường cái đầu Làng còn ngôi đình cổ La Xuyên hàng ngàn năm trầm mặc.

"Làng giàu" với 100% dân làng nghề gỗ, mỗi nghề nhân nơi đây có thể là một doanh nghiệp, quy tụ về đây 30 công ty, trên 1.000 cơ sở sản xuất và vẫn có tới hơn 1.000 thợ đang "khát" làm, sau thời kỳ dịch bệnh. Đến nay mọi việc đã trở lại bình thường. Thu nhập bình quân ở đây, thời điểm này khoảng 300.000 đồng/ngày, thợ giỏi có thể tới 500.000 đồng/ngày.

Bước chân trên con đường làng rộng như phố, hút tôi lại một cửa hàng, với các sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ đặc biệt. Những sản phẩm đậm chất truyền thống như: sập gụ, tủ chè, ban thờ, tượng gỗ, tranh khảm trai bên cạnh những chiếc đồng hồ đứng tường lớn, vừa truyền

Vượt qua đại dịch Covid -19, giờ đây cuộc sống của các gia đình đã trở lại bình thường. Các gia đình lại sắm sanh lại ban thờ tổ tiên, cái tủ chè mới, hay trang kỷ cho thêm ấm cúng căn nhà. Theo tiếng tăm Làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên truyền thống (Làng gỗ La Xuyên), tôi hỏi tới ngoại ô thành phố Nam Định, xã Yên Ninh, huyện Ý Yên.



Nghệ nhân Phạm Quốc Hùng và cán bộ thị trường Nguyễn Mạnh Cường đang trao đổi về sản phẩm mà gần đây người tiêu dùng đang quan tâm. (Ảnh: MH)

thống vừa hiện đại - Cửa hàng đồ gỗ Hùng Mai với những sản phẩm rất tinh xảo.

Thì ra đây là cửa hàng của hai nghề nhân cha truyền con nối: cha Nghệ nhân Phạm Văn Bút và con nghề nhân con Phạm Quốc Hùng với nhiều đời làm nghề chạm khắc gỗ ở Làng La Xuyên.

Thấy tôi hỏi kỹ nhiều sản phẩm, vợ nghề nhân Phạm Quốc Hùng dẫn tôi, xuyên qua cửa hàng gỗ tới một xưởng gỗ rộng chừng gần 100 m², bóng một người đàn ông chững chạc đang "cầm tay chỉ việc" thợ chạm bực "cuốn thư" với những đường đục sắc gọn và đang vừa làm vừa giảng cho học việc: "Phải yêu nghề, chịu khó, nghề không bao giờ phụ lòng người, làm ra sản phẩm tốt, đẹp thì khách hàng sẽ đến với mình. Năm nay Thầy hơn 40

tuổi đời, đã 30 năm tuổi nghề, vậy mà vẫn luôn phải trau dồi tay nghề".

Thấy nghề nhân say sưa tay tạo tác, miệng hướng dẫn, gương mặt hiền khô, tôi hỏi sâu những kỹ xảo của các sản phẩm mỹ nghệ truyền thống La Xuyên. Nghệ nhân Phạm Quốc Hùng vui vẻ chia sẻ không chút 'dấu nghề'.

Các sản phẩm thủ công chạm khắc gỗ - nghề truyền thống ở La Xuyên không chỉ đơn thuần là sản phẩm tiêu dùng, phục vụ đời sống dân sinh, mà còn là những sản phẩm có tính văn hoá. Bởi lẽ, các sản phẩm đó là kết quả từ quá trình lao động, sáng tạo mang đậm dấu ấn tinh hoa của đất và người La Xuyên từ bao đời nay.

Người thợ làng La Xuyên không ngừng vươn lên, học hỏi để tiếp



cận những mẫu mã cải tiến, đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ của lối sống hiện đại. Chính vì vậy sản phẩm của những người thợ làng La Xuyên đã chu du khắp thiên hạ, từ Bắc tới Nam, có mặt tại các quốc gia khác như: Thái Lan, Lào rồi cả Anh và Pháp.

Bởi sự đặc biệt, sản phẩm Làng gỗ La Xuyên, khác nhiều nơi cả về “chuyện gỗ”, đến kỹ thuật làm nghề.

“Không như: Thợ may ăn giẻ / Thợ vẽ ăn hồ. Thứ nhất Làng gỗ La Xuyên không ăn bột gỗ. Sản phẩm này quy cách là mười phân thì nó phải chuẩn mười phân. Không dưới mười phân. Thứ hai là về kỹ thuật, độ cong, độ kỹ thuật người làng làm mềm mại; Phần mộng ráp nối giữa cái nọ, cái kia làm nó liền khối, khít sát, không ghép nối.”

Ví như nói các tác phẩm khảm trai, nhiều người biết khảm đấy, nhưng chạm khắc ở La Xuyên phải là sản phẩm chất lượng của giới thủ công mỹ nghệ. Nguyên liệu khảm: Vỏ trai có màu sắc đẹp, sắc đỏ, nhiều màu sắc; vỏ trai dày; Kỹ thuật khắc lên gỗ phải tỷ mỉ; dụng cụ khắc sắc bén. Kỹ thuật người thợ cao, chạm khắc đồng đều: Bán sát giữa gỗ và trai, không tì vết. Khách hàng chỉ cần nhìn ở chỗ ghép thì biết ngay kỹ thuật như thế nào, tay nghề có

cao không, có phải nghệ nhân làm không. Còn, với thợ kém, khảm nó hở không sát, sẽ thấy vết keo sơn lộ ra, sản phẩm mới không đẹp được.

Cán bộ thị trường anh Nguyễn Mạnh Cường bật mí về những kinh nghiệm chọn hàng của mình: “Hay nhìn sản phẩm chạm khắc trên gỗ này. Một sản phẩm mà đẹp. khắc hình con chim, hay hoa là nó phải có hồn. Có hồn tức là còn chim nhìn tứ diện nó đều giống nhau. Làm không vênh bong. Còn làm nông, chỉ nhìn được một mặt chính của nó. Nếu như mà mình nhìn từ trên xuống nhìn từ ngang sang gọi là nhìn tứ diện, con chim lúc nào trông cũng sống động. Đó là sản phẩm kỹ nghệ cao.”

Người làm thị trường như tôi thích, người Làng La Xuyên làm gỗ nào thì nói gỗ đó. Sản phẩm gỗ hương người ta nói gỗ hương nhóm 1 gỗ tốt vân đẹp, còn sản phẩm xà cừ, gỗ keo giá trị trung bình thấp hơn. Sản phẩm trông bên ngoài có thể giống nhau nhưng sản phẩm này gỗ hương bán nó 10 đồng, gỗ khác thì chỉ có ba đồng thôi. Người đi mua khó biết được, chỉ khi trong quá trình sử dụng thì mình mới biết thôi.

“Cũng là gỗ hương nhưng nơi này giá khác, nơi kia giá khác. Cũng

là cây gỗ, sản phẩm làm từ lõi gỗ khác, làm bằng gỗ hương nhưng mà gỗ rác - cây gỗ lẫn vỏ bên ngoài khác và vì vậy giá sản phẩm cũng đã khác rồi.”

“Những sản phẩm của La Xuyên nói chung hay cửa hàng của nghệ nhân Phạm Quốc Hùng nói riêng là những sản phẩm kỹ, chất lượng cao.” Anh Cường cho biết thêm.

NÉT ĐẸP KHÔNG MAI MỘT

Làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên truyền thống ít cạnh tranh. Với sản phẩm nước ngoài họ làm công nghiệp nó khác, Hàng La Xuyên không lo cạnh tranh vì hàng của La Xuyên chất lượng - hàng kỹ. Đối với các cửa hàng với nhau chúng tôi cũng không có cạnh tranh, nếu cạnh tranh đó là sự cạnh tranh lành mạnh bởi tinh thần làng nghề đây là rất cao.

Với nơi khác thì khó có thể giải thích chữ ở “Làng giàu” thì thật dễ hiểu. Tinh thần tự hào về làng nghề luôn được hun đúc. “Làng La Xuyên có Đình Làng. Ngày Lễ, ngày Tết các nghệ nhân ngồi với nhau, xem thời kỳ này làng nghề mình phát triển theo hướng nào?. Hỏi xem thị trường cả nước bây giờ sản phẩm này làm đẹp, sản phẩm nào chưa đẹp cần thay đổi thế nào, sau đó về thông tin về lại cho con cháu và lớp con cháu biết mà làm mà điều chỉnh”. Ông Phạm Quốc Hùng tự hào chia sẻ.

Vào ngày Tết, lễ Rước lửa đêm giao thừa là nghi thức không thể thiếu, Việc rước lửa từ điện thờ ra sân đình rồi truyền cho từng người phải thực hiện tuần tự, trang nghiêm, tạo không khí linh thiêng nơi cửa đình vào thời khắc giao thừa. Ngọn lửa đêm giao thừa ấm áp xua tan khí lạnh, đem lại niềm tươi sáng cho mọi người, đồng thời cũng là may mắn, “cái đở” của đầu năm. Bao đời qua, người La Xuyên duy trì nét đẹp văn hóa truyền thống này để truyền ngọn lửa đam mê, giáo dục tinh thần đoàn kết, trách nhiệm giữ nghề cho con cháu.

➔ Được cái Làng La Xuyên có nhiều nghệ nhân có tay nghề cao. Nói vậy phải nhắc đến nghề chạm gỗ truyền thống như đã gắn liền với máu thịt của chúng tôi. Ngay trong lễ hội Làng La Xuyên chúng tôi được tổ chức vào tháng 3 Âm lịch hằng năm. không chỉ là dịp vui Xuân và tưởng nhớ tướng quân Ninh Hữu Hưng là ông tổ đã truyền nghề chạm khắc gỗ cho dân làng. Mà đặc biệt, trong lễ hội làng thường tổ chức các cuộc thi trình diễn các sản phẩm gỗ làm từ chính những người thợ trong làng. Cuộc thi không chỉ là dịp để những người thợ trao đổi, học tập kinh nghiệm của nhau mà còn là dịp quảng bá sản phẩm của làng nghề truyền thống.

NỖ VẮT VÀ PHÍA SAU “LÀNG GIÀU.”

Nghệ nhân Phạm Quốc Hùng đưa chúng tôi trở lại cửa hàng, ngồi bên chiếc tủ chè xưa. Giọng đầy tự hào anh kể:

Nhớ ngày bố nghệ nhân Phạm Văn Bút đoạt giải nhất trong cuộc thi của Lễ hội Làng ông và hai người nữa trong tốp thợ làm thi tay nghề là đóng tủ chè. Nhiều đội thi đến từ 5 xóm, trong cái cuộc thi đấy thì đội của bố có bố và 2 người thợ đã được giải nhất. Bố được giải nhất vì không những tủ chè của bố đẹp như các đội khác tủ chè của của đội bố làm thì làm bằng thủ công. Những cái mộng của cái tủ chè được làm với kỹ năng cao của người thợ. Những cái mộng tủ chè của bố vừa nhanh, vừa bén và sát hơn các đội khác và đội bố đã dành được điểm cao.

Trong quá trình để phát triển nghề thế hệ trước có thi tay nghề trong những lần lễ hội thi tay nghề giữa sân đình tổ chức rất nhiều thợ thi làm kỹ thuật làm nhanh nữa, thời



Sản phẩm chạm khắc tinh xảo

điểm một vài năm thì sẽ có một lần như thế. Nay Lễ hội vẫn còn tổ chức long trọng nhưng chỉ là giỗ tổ làng nghề thì chỉ đến ấy và rước kiệu hoa chứ cuộc thi chưa thấy được tổ chức lại. Thi thoảng các thành viên của Làng cũng có đi giao lưu trong các trường nghề.

Rồi chợt, giọng anh trầm ngâm, với ánh mắt xa xăm. Cái thời khi mình đang học nghề, các cụ rèn mình cẩn thận lắm. Xưa làm toàn bằng thủ công hết, không có máy móc, mấy tháng trời chỉ chỉ được cầm nguyên một cái dùi, và cái đục. Cứ đục đẽo thôi đến khi thấy thấy được, mới cho chuyển cái khác. nói chung là quá trình làm rất gian nan. Có những lúc cảm thấy rất chán, nhiều khi thấy không có nhà thì là thôi trốn đi chơi. Nhưng cha và chú đều nghiêm lắm. Bây giờ nghĩ lại, mình rất trân trọng. Ngày xưa để có được một cái nghề này là cả một quá trình rèn luyện.

Bản thân mình có thời điểm, ăn với gỗ ngủ với gỗ. Còn nhớ có thời điểm Làng nhập gỗ về. Mình được giao nhiệm vụ là đi trông gỗ. Phải ra bãi gỗ dựng cái chòi nằm giữa bãi gỗ để trông gỗ, suốt đêm thức

trong, trời tối mịt mù. Đến bây giờ là nhiều lúc có thời gian suy nghĩ và thấy chúng tôi là cái nghề gỗ của ông cha mình có nhiều vất vả và có nhiều giá trị ngay từ khâu nguyên liệu phải giữ gìn cẩn thận. Cho nên nó thôi thúc mình phải bám nghề, làm nghề thật tốt và mong sao sau này động viên con cháu theo nghề truyền thống.

Từ đời ông, bố đều có nhận nuôi dạy thợ, cá nhân tôi cũng đã nuôi dạy đến 3 thế hệ thợ nghề, nhưng không thu bất kể một phí học nào. Các em đến đây làm được chỉ bảo hướng dẫn trong 3 năm. Sau 3 năm làm việc các em có thể trở thành thợ lành nghề và được trả lương. Nhiều bạn học nghề ở Ninh Bình, Thái Bình, Thanh Hóa... trở về quê hương làm nghề và phát triển rất thành công.

Chia tay gia đình 2 nghệ nhân Nghệ nhân Phạm Văn Bút và nghệ nhân Phạm Quốc Hùng ở Làng gỗ La Xuyên trong rầm rầm tiếng của đục. Tôi rất ấn tượng bởi cách rất riêng của Làng gỗ La Xuyên vừa giữ được nét đẹp truyền thống, mà vẫn đồng hành phát triển cùng nền kinh tế đất nước.

Hướng đi mới cho nông dân ở Đắk Nông

Dã Quỳ

Măng tây là một loại cây có thân mọc ngầm dưới đất, tên khoa học là *Asparagus officinalis*, có nguồn gốc từ Âu Châu, Bắc Phi và Tây Á. Đặc biệt y học còn sử dụng măng tây như một loại dược thảo tốt chữa trị căn bệnh đái tháo đường, viêm bàng quang, viêm, chứng xơ vữa động mạch. Măng tây còn có tác dụng chữa trị bệnh ung thư nhờ ngăn chặn được sự phát triển của các tế bào này. Những năm đầu thế kỷ 20, một bác sĩ người Hoa Kỳ đã ứng dụng thành công việc đưa măng tây vào khẩu phần ăn cho những bệnh nhân mắc bệnh ung thư bàng quang. Đến năm 1974, người ta đã chính thức kết luận, măng tây hoàn toàn có khả năng hỗ trợ điều trị ung thư một cách hiệu quả.

Thấy được lợi ích từ măng tây xanh và phù hợp với điều kiện, thổ nhưỡng tại địa phương nên nhiều nông dân ở đây đã tìm hiểu về kỹ thuật canh tác măng tây xanh và đi vào trồng thử nghiệm.

Những năm trước đây, 5 sào đất của gia đình chị Ma Thị Sâm, dân tộc Dao, ở xã Quảng Hòa (Đắk Glong) trồng luân canh một số loại hoa màu. Tuy nhiên, do diện tích đất ở vùng cao nên luôn canh cánh nỗi lo thiếu nước khi sản xuất.

Những năm khô hạn, diện tích đất trên hầu như phải bỏ hoang. Năm 2020, chị đi tìm hiểu, học tập



Xã Quảng Hòa, huyện Đắk Glong (Đắk Nông) với vùng đất khô hạn không thể canh tác, bị bỏ hoang thì nay mô hình trồng măng tây trở thành hướng đi mới để phát triển kinh tế cho nông dân ở đây.

mô hình, kỹ thuật trồng măng tây xanh ở một số địa phương. Nhận thấy mô hình này mang lại hiệu quả kinh tế cao, lại sử dụng ít nước, phù hợp với điều kiện, thổ nhưỡng tại địa phương nên chị quyết định trồng thử nghiệm 1 sào. Sau 7 tháng trồng, vườn măng tây xanh đã cho thu hoạch. Mỗi ngày, chị thu hái 7 - 8 kg búp. Với giá bình quân 70.000 đồng/kg, gia đình chị Sâm có nguồn thu nhập khoảng 500.000 đồng/ngày.

Chị Sâm chia sẻ: “Đất của nhà tôi không được tốt. Mấy năm trước trồng dâu tằm không được, trồng tiêu, cà phê cũng không lên, nên gia đình tôi trồng thử cây măng tây xanh. Gia đình tôi mua hạt về ươm cây rồi trồng. Việc phủ bạt, công làm cỏ, chăm bón đều do hai vợ chồng tôi tự làm nên chi phí bỏ ra cũng ít. Sau 7 tháng trồng, gia đình tôi đã có thu bói, khoảng 10 - 12 tháng cho thu hoạch ổn định”.

Tương tự, anh Đàm Xuân Tú, dân tộc Tày, ở thôn 7, xã Quảng Hòa (Đắk Glong) ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, thành công với mô hình trồng măng tây xanh

nơi mình sinh sống, anh Tú bắt đầu mua giống, cải tạo đất, tạo luống, làm giàn, lắp hệ thống tưới cho vườn măng tây xanh.

Anh Tú cho biết, mức chi phí đầu tư ban đầu cho mỗi sào măng tây xanh hết khoảng 35 - 40 triệu, bao gồm: Tiền giống, vật liệu làm giàn, phân bón, thiết bị tưới tiết kiệm... Mỗi chu kỳ thu hoạch 8 - 10 năm nên tính ra chi phí đầu tư phù hợp. Trong khi đó, chi phí sản xuất từ năm thứ 2 trở đi sẽ giảm dần và sản lượng sẽ tăng lên. Người trồng sử dụng phân hữu cơ trong nông nghiệp nên sản phẩm rất sạch, được thị trường ưa chuộng, lại giảm chi phí đầu tư. Tuy nhiên, việc chăm sóc cây măng tây xanh cũng cần chú ý kỹ thuật chăm sóc để đạt hiệu quả cao...

Theo Chủ tịch Hội Nông dân xã Quảng Hòa Nguyễn Thị Ngoan, hiện nay trên địa bàn xã có trên 1,2 ha trồng măng tây xanh. Việc chuyển đổi diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng măng tây xanh đã tạo ra sản phẩm chất lượng, có giá trị dinh dưỡng cao, mang lại hiệu quả kinh tế. Địa phương cũng đang thực hiện các bước liên kết các hộ trồng măng tây, tránh tình trạng sản xuất nhỏ lẻ. Hướng đến việc thành lập các Tổ hợp tác hoặc Hợp tác xã để tìm đầu ra cho sản phẩm rõ ràng hơn.

Đây là mô hình có hiệu quả kinh tế mới được áp dụng ở Đắk Nông. Hy vọng mô hình này sẽ được nhân rộng và phát triển tốt trên địa bàn toàn tỉnh, góp phần giúp nông dân thoát nghèo vươn lên làm giàu.



với nguồn thu 150 triệu đồng/năm. Năm 2019, sau thời gian ấp ủ ý tưởng, thử nghiệm trồng măng tây phù hợp với thời tiết, thổ nhưỡng

Nghệ nhân làm gốm vuốt tay ở làng nghề gốm cổ

GỐM VUỐT TAY ĐÒI HỎI TÂM HUYẾT VÀ KỸ NĂNG TAY NGHỀ CAO

Thúy Vi

Ghé thăm Kim Lan vào một buổi chiều đầy nắng, làng gốm cổ bên bờ sông Hồng toát lên nét đẹp nghìn năm tuổi vừa duyên dáng và thơ mộng, song cũng không kém phần nổi bật và sôi động. Nghề gốm sứ nơi đây đã trải qua nhiều nốt thăng trầm, có lúc tưởng chừng như đã bị lãng quên. Nhưng với tâm huyết và nỗ lực của các thế hệ nghệ nhân, thợ giỏi, làng gốm ngày nay đã vươn lên mạnh mẽ và giữ được giá trị riêng cho tên tuổi của mình.

Được biết, hiện nay Kim Lan đang sản xuất rất nhiều loại gốm khác nhau để phục vụ thị trường, nổi bật là dòng gốm vuốt tay và vẽ hình thủ công. Tuy vậy, số người còn làm gốm vuốt tay không còn nhiều bởi đây là sản phẩm cao cấp, đòi hỏi người làm nghề phải có tâm huyết và kinh nghiệm, trong khi đầu ra sản phẩm không mở rộng như các loại gốm bán thủ công khác.

Ghé thăm xưởng gốm của nghệ nhân Phạm Nguyên, khi ông đang say sưa làm nghề. Khắp người ông đầy bùn đất, mồ hôi không ngừng rơi trên khuôn mặt, bàn tay thoăn thoắt tạo nên hình sản phẩm. Vừa làm việc, anh vừa tâm sự chuyện làm nghề. Anh kể: "Từ nhỏ tôi đã lớn lên bên lò gốm của gia đình và dần gắn bó với nghề tạo hình cho đất từ lúc nào không hay. Chúng kiến nhiều sự thăng trầm của làng nghề trong nhiều năm nhưng chúng tôi vẫn tin rằng tinh hoa hàng nghìn năm của Kim Lan không thể biến mất. Bước ngoặt trong việc "hồi sinh" gốm Kim Lan là năm 2010 khi nhiều xưởng gốm mạnh dạn thay đổi phương thức sản xuất chuyển từ nung bằng lò than sang công nghệ nung mới bằng gas. Tuy có nhiều sự thay đổi

Gốm Kim Lan (xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, Hà Nội) đã trải qua nhiều nốt thăng trầm, có lúc tưởng chừng như đã bị lãng quên. Nhưng với tâm huyết và nỗ lực của các thế hệ nghệ nhân, thợ giỏi, làng gốm ngày nay đã vươn lên mạnh mẽ và giữ được giá trị riêng cho tên tuổi của mình. Trong đó, phải kể đến nghệ nhân Phạm Nguyên, người đam mê nghề làm gốm vuốt tay, góp phần lưu giữ giá trị cốt lõi cho làng nghề gốm cổ Kim Lan.



Nữ du khách Nhật Bản được Nghệ nhân Phạm Nguyên (bên phải) hướng dẫn tạo hình gốm thủ công

về cách làm nghề nhưng tôi vẫn quan niệm rằng: kiên trì với gốm sứ vuốt tay truyền thống là cách giữ gìn linh khí tốt nhất cho làng nghề gốm cổ Kim Lan..."

Điểm khác biệt trong sản phẩm của nghệ nhân Phạm Nguyên là gốm sứ men lam làm từ loại đất sét cao lanh được chọn lọc kỹ lưỡng và được tạo hình hoàn toàn bằng tay. Ưu điểm của cách làm này là gốm ra lò có màu trắng đẹp, sản phẩm bền đẹp theo thời gian, đạt chất lượng

tốt, vừa có giá trị thẩm mỹ lẫn giá trị kinh tế cao. Tất nhiên, đi đôi với những giá trị đó là sự đòi hỏi cao về công sức, tâm huyết và kỹ năng của người làm nghề nên không phải ai cũng đủ kiên trì để theo đuổi dòng gốm này.

Một sản phẩm gốm đạt chất lượng phải trải qua một quy trình phức tạp với nhiều bước khác nhau như chọn và xử lý đất, tạo hình, trang trí hoa văn, làm men, nung... Ở xưởng sản xuất của nghệ nhân

► Phạm Nguyên, chỉ tính riêng bước vẽ hoa văn cho gốm đã có thể mất từ 10-15 ngày nên người thợ không chỉ cần khéo tay mà còn phải có đam mê với nghề thì mới duy trì được công việc.

GIỮ GÌN GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG

Tâm huyết với nghề và những giá trị truyền thống nhưng nghệ nhân Phạm Nguyên không cố chấp trong cách phát triển. Anh lựa chọn việc song hành sản xuất cả sản phẩm truyền thống và sản phẩm bán thủ công. Từ đó, xưởng gốm thu hút được nhiều phân khúc khách hàng, mở rộng thị trường cả trong và ngoài nước.

Đầu ra ổn định giúp xưởng gốm có thu nhập để duy trì sản xuất, tạo công ăn việc làm thường xuyên cho hàng chục lao động địa phương. Khi kinh tế được đảm bảo cơ bản thì chúng tôi càng có động lực để không ngừng sáng tạo, đa dạng mẫu mã và nâng cao chất lượng sản phẩm. Đây là điều kiện quan trọng để tiếp thêm sinh khí cho làng nghề gốm Kim Lan phát triển bền vững hơn trong tương lai.

Nghệ nhân Phạm Nguyên cho rằng: “Phát triển một làng nghề truyền thống lâu đời như Kim Lan không phải là chuyện một sớm một chiều, đó là quá trình dài đòi hỏi sự chung tay góp sức của tất cả người làm nghề, chính quyền địa phương cũng như các bộ, ban ngành liên quan. Là một người con của Kim Lan, tôi quyết tâm nỗ lực giữ ngọn lửa nghề để truyền lại cho nhiều thế hệ tiếp theo để làm sao tạo ra nhiều



Gốm sứ thủ công là tác phẩm nghệ thuật độc đáo của người nghệ nhân



Những sản phẩm gốm sứ thủ công của Nghệ nhân Phạm Nguyên được nhiều khách hàng yêu thích

sản phẩm có chất lượng với giá cả hợp lý, vừa đem lại lợi ích kinh tế, vừa gìn giữ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc.”

Đến làng Kim Lan hôm nay, luôn thấy khung cảnh người xe nườm nượp đến làng tham quan, mua bán gốm sứ. Ở trong làng, lò gốm của hàng trăm gia đình ngày đêm đỏ lửa làm gốm giữ nghề. Làng gốm Kim Lan còn có hẳn một khu bảo tàng gốm sứ, một khu chợ

gốm sứ để giới thiệu và trưng bày các sản phẩm gốm từ thời cổ xưa đến hiện đại.

Những khó khăn, trở ngại về giữ gìn và phát triển nghề gốm Kim Lan vẫn còn đó, nhưng chúng ta tin rằng với đam mê và tâm huyết của nhiều nghệ nhân, thợ giỏi như anh Phạm Nguyên thì thương hiệu gốm Kim Lan sẽ sớm ngày khẳng định được vị trí của mình trong các làng nghề gốm nổi tiếng ở Việt Nam.

Khi nói về việc giữ gìn, phát triển làng gốm cổ trong bối cảnh mới, ông Lưu Duy Dân, Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam nhấn mạnh: “Để làng nghề Việt Nam phát triển mạnh mẽ trong thời đại 4.0 thì việc các nghệ nhân, thợ giỏi không ngừng đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa quy trình sản xuất, đa dạng mẫu mã là yếu tố sống còn với làng nghề. Chúng ta trân quý lịch sử, kế thừa truyền thống của cha ông, gìn giữ giá trị cốt lõi của nghề nhưng không thể đi mãi theo lối mòn cũ. Thế hệ trẻ ngày nay ở làng nghề phải năng động, sáng tạo, hướng tới sự phát triển bền vững và thịnh vượng. Tăng cường kết nối cộng đồng làng nghề, bảo tồn văn hóa, phát triển du lịch, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế là những điều quan trọng để làng nghề, nghệ nhân thực hiện trong bối cảnh mới.”

Trên con đường “thiên lý” Bắc- Nam, chúng tôi rất ấn tượng khi dừng chân ghé thăm làng nghề chài cổ Nam Ô (thuộc phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng) bởi nơi đây có nhiều món đặc sản trứ danh như nước mắm Nam Ô, gỏi cá Nam Ô, cá rô Xuân Thiều mà từ lâu đã nức tiếng gần xa qua những câu ca quen thuộc “Nước mắm Nam Ô, cá rô Xuân Thiều”.



Công đoạn lọc nước mắm nhĩ Nam Ô.

NƯỚC MẮM NAM Ô NỔI TIẾNG THƠM NGON

Nước mắm Nam Ô có một mùi vị khác hẳn nước mắm ở các nơi khác là do nguyên liệu độc đáo - con cá cơm than được đánh bắt vào tháng Ba đến tháng Tám (ÂL) trên vùng biển Đà Nẵng.

Để chế biến ra loại nước mắm nổi tiếng thơm ngon, người dân Nam Ô chuẩn bị công phu từ muối đến hũ, rồi cá. Dụng cụ muối cá cơm là hũ, vại, chum với nhiều kích cỡ khác nhau, mỗi chum có thể chứa được 200-300 kg cá ướp muối. Khi nào lớp vôi chèn xuất hiện lớp men màu trắng thì tháo vôi, vớt lớp men ấy ra. Cá muối vào tháng Ba, gần Tết cổ truyền là bắt đầu lọc mắm.

Người ta gọi là nước mắm “nhĩ” là bởi vì phải lọc hết sức công phu, bằng những cái “phễu đan” bằng tre có hình nón, bên trong phễu là lớp vải để nước mắm nhĩ “nhĩ” ra từng giọt, từng giọt mắm thơm

ĐẬM ĐÀ NƯỚC MẮM NAM Ô- CÁ RÔ XUÂN THIỀU

Tiên Sa

nồng. Theo những gia đình có truyền thống chế nước mắm Nam Ô thì việc chế biến phải có bí quyết và đòi hỏi công phu, tỉ mỉ, chỉ sợ ý là nước mắm hư, trở màu hoặc mất ngon.

Người dân Đà Nẵng và các vùng phụ cận này vẫn lưu truyền câu ca: "Nước mắm Nam Ô/ Cá rô Xuân Thiều". Theo các cụ ngày xưa diễn giải rằng cá rô sinh sống ở bàu Tràm (Xuân Thiều) mảy hình, thơm thịt, xương mềm mà nướng sém sém trên lửa than, dầm với nước mắm Nam Ô pha ớt, gừng thì chỉ có hai từ diễn tả, đó là "tuyệt vời", ngon đến nhức chân răng!

CÁ RÔ XUÂN THIỀU THƠM BÙI

Cá rô Xuân Thiều bao đời sinh sống ở bàu Tràm, là một cái bàu lớn của làng Xuân Thiều xưa (Q.Liên Chiểu). Ngày trước, ngoài nuôi trồng thủy sản, cư dân ven bờ còn làm nghề đánh bắt cá thiên nhiên ở trong bàu. Hồ bàu Tràm nổi tiếng với giống cá rô rất ngon, ăn béo ngậy và thơm bùi.

Thời điểm sau mưa, cá rô bàu Tràm bắt đầu béo vàng, xương vảy đều rất mềm. Bắt được cá về, người ta dùng xiên tre xuyên thành từng xiên đem nướng trên bếp than hồng.

Con cá chín vàng ươm, bóng nhảy tỏa mùi thơm lừng khiến người lịch lãm nhất cũng không thể giấu nổi sự thèm thuồng đến cồn cào cả gan ruột. Sau một ngày lao động vất vả, tối về xúm xít quanh bếp lửa hồng ấm áp, thường thức hương vị món rô đồng nướng chấm nước mắm nhĩ Nam Ô pha với gừng, tỏi, ớt để “đưa cay” hay ăn với cơm nóng thì trên cả tuyệt vời.

Các món ăn được chế biến từ cá rô Xuân Thiều có khá nhiều và đều rất ngon như cá rô: Kho rim, kho lá nghệ, kho tộ; cá rô nấu canh cải, canh mướp đắng, canh bầu, canh rau; Cá rô om chuối, cá rô nướng chấm nước mắm gừng, cá rô chiên xù... Sau đây là một số món ăn đặc trưng từ cá rô Xuân Thiều:

Cá rô kho lá nghệ: Cá rô sau khi cắt vây, đánh vảy rồi cẩn thận xếp cá vào nồi đất đã được lót sẵn lớp lá nghệ đã xắt vào kho cùng. Nếu dùng lá non quá khi kho cá sẽ không có thơm đượm, còn lá già quá thì ăn sẽ bị dai, xơ. Chỉ có lá nghệ bánh tẻ khi kho với cá rô ăn mới có mùi thơm đặc trưng, vị bùi bùi.

Cá rô chiên: Cá rô câu về là sạch để ráo nước, thấm khô hoàn toàn

► để khi chiên không bị văng dầu. Bắt chảo lên bếp, đun lửa vừa cho chảo nóng đều, rồi mới cho dầu ăn vào đun tiếp. Chia cá thành từng mẻ dần đều ra, giữ nguyên một mặt cho tới khi vàng giòn mới lật trở, chiên mặt còn lại. Khi cá chín thơm, giòn thì vớt ra bày lên đĩa thưởng thức. Từng con cá rô chiên vàng ươm, giòn rụm, chấm nước mắm nhĩ Nam Ô, ăn kèm rau luộc, cơm trắng đã trở thành nỗi nhớ của không ít người xa quê.

Cá rô nấu canh với rau cải: Cá rô sau khi làm sạch thì cho vào luộc chín tới cùng với chút gừng, hành đập dập cho thơm. Vớt cá ra, ngâm vào âu nước cho nguội rồi nhẹ nhàng gỡ xương vây bụng, xương lưng, vây bên rồi lấy lấy thịt cá ướp với chút mắm, muối, hạt nêm, hạt tiêu rồi xào sơ cho thơm. Phần xương và đầu cá đem ninh tiếp cho ngọt nước, lọc lấy nước đun sôi. Cho rau cải xanh vào đun chín, nêm nếm lại cho vừa vị rồi múc ra thưởng thức nóng.

Cá rô nướng dầm nước mắm Nam Ô: Cá rô làm sạch ruột, rửa sạch nhớt. Sau đó, lấy que tre xiên thành từng trụi rồi nướng bằng lửa than khoảng mười phút, những con cá rô chín vàng da cháy sém tỏa mùi thơm đầy quyến rũ là thưởng thức được.

Không có gì thú vị bằng bữa cơm chiều, cả gia đình háo hức chờ đợi món cá rô nướng mộc "lên mâm" với cá rô thịt ngọt, dai, da và xương giòn, mềm bùi, đậm đà quyện hòa cùng vị béo tạo thành hương vị món ăn lôi cuốn, hấp dẫn. Bí quyết mang đến sức hấp dẫn của món "cá rô dầm nước mắm Nam Ô", đó là nước mắm nhĩ Nam Ô. Nước mắm được cư dân ủ từ cá cơm than tươi, ăn đến đâu thì lắng lọc đến đó nên mùi thơm nồng pha thêm với tỏi, ớt, gừng để chấm cá rô nướng thì trên cả tuyệt vời.

Những năm gần đây, quê hương Nam Ô đã chuyển dần lên phố thị và cá rô Xuân Thiều ngày càng vắng bóng trong các bữa cơm gia đình của cư dân khu vực làng chài cổ. Song, về làng chài cổ Nam Ô, du khách có thể nghe những câu ca "gan ruột" của cư dân "ngâm" về 2 món đặc sản trứ danh này đã gần bó, thủy chung, duyên nợ với nhau đến nỗi có lúc nước mắm Nam Ô không hỏng do nguyên liệu và tay nghề mà chỉ "trở màu" khi nhớ cá rô Xuân Thiều!

*"Đậm đà, nước mắm Nam Ô
Trở màu vì nhớ cá rô Xuân Thiều
Bàu Tràm, núi Cẩm tịch liêu
Còn đâu thấy nữa những chiều câu rô*

Giờ đây em ở nơi mô

Có thương "mắm nhĩ, cá rô Xuân Thiều"

Đồng quê, phố mọc lên nhiều

Diếc, rô... bỏ xứ, dất diu đi đâu?

Cơm chiều, ngơ ngẩn... đĩa rau

*Vắng rô, mắm cũng ngả màu...
tương tư..."*



Cá rô Xuân Thiều nấu canh với rau cải



Cá rô Xuân Thiều nướng ăn với nước mắm nhĩ Nam Ô thơm ngon với nhiều hương vị

TƯ VẤN PHÁP LUẬT

Trung tâm Tư vấn Pháp luật - Hiệp hội Làng nghề Việt Nam tổ chức tư vấn luật cho các đối tượng có nhu cầu trợ giúp pháp luật.

- **Đối tượng:** Các hội viên làng nghề Việt Nam, nghệ nhân làng nghề, thợ giỏi, các gia đình có công, gia đình chính sách, thương binh, liệt sỹ, chất độc da cam, hộ nghèo được miễn phí...

- **Nội dung tư vấn:** Các vấn đề về dân sự, hình sự, tranh chấp hợp đồng, đất đai, hôn nhân và gia đình...

- **Thời gian:** Thứ Tư hàng tuần: từ 9h đến 12h

- **Địa điểm:** Phòng 3, tầng 2 Tạp chí Làng nghề Việt Nam, số 46 Phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- **Điện thoại:** 024.3869.2173

Trung tâm Tư vấn Pháp luật

Doanh nghiệp OCOP lãnh đạo bằng trí tuệ cảm xúc

Cầm Nhung - Hồ Phát

Ngày 13/7/2023, Trung tâm Đào tạo Doanh nhân khu vực đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) - VCCI Cần Thơ (Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam) hợp tác cùng Công ty cổ phần Công nghệ Giáo dục EDTEXCO tổ chức hội thảo trực tuyến “Lãnh đạo bằng trí tuệ cảm xúc”. Chương trình thu hút nhiều doanh nghiệp, chủ thể OCOP khu vực ĐBSCL tham gia trao đổi.

Những năm qua, việc áp dụng trí tuệ cảm xúc trong quản trị nhận được nhiều sự quan tâm từ các nhà lãnh đạo. Nhận thức vai trò và tầm quan trọng của yếu tố đặc biệt này, EDTEXCO đã tổ chức hội thảo nhằm cung cấp thêm kỹ năng, chuyên môn trí tuệ cảm xúc (EQ) cho nhiều nhà lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp khắp cả nước. Trong đó, Hội thảo “Lãnh đạo bằng trí tuệ cảm xúc” diễn ra ngày 13/7 có sự đồng hành của Trung tâm VCCI khu vực ĐBSCL – VCCI Cần Thơ là một trong những chuyên đề đầu tiên nằm trong khuôn khổ chuỗi chuyên đề “Phát triển năng lực lãnh đạo toàn diện”. Chính vì vậy, Hội thảo không chỉ gây chú ý với nhiều doanh nghiệp trên toàn quốc mà còn thu hút các chủ thể OCOP khu vực ĐBSCL.

Nhằm tạo thuận lợi cũng như kết nối rộng rãi hơn cho các đơn vị tham gia, Hội thảo trực tuyến “Lãnh đạo bằng trí tuệ cảm xúc” được tổ chức trực tuyến trên nền tảng Zoom. Tham dự Chương trình có sự góp mặt của 3 diễn giả: bà Phạm Hạnh – Giám đốc đào tạo, Chuyên gia Công ty cổ phần (CTCP) Công nghệ Giáo dục EDTEXCO; ông Harry Trinh – Chuyên gia Huấn luyện và phát triển con người; bà Phạm Ngọc Trâm – Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghệ Smart Loyalty Quốc tế và đại diện hơn 200 doanh nghiệp, chủ thể OCOP tham gia chia sẻ.



Hội thảo “Lãnh đạo bằng trí tuệ cảm xúc” thu hút nhiều chủ thể OCOP khu vực ĐBSCL tham gia

Thông qua chương trình, các nhà lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, đặc biệt chủ thể OCOP có cơ hội nghiên cứu, thấu hiểu hơn về cảm xúc bản thân, cung cấp những hiểu biết mới về cảm xúc người khác để dẫn dắt, xây dựng mối quan hệ bền vững trong công việc cũng như cuộc sống. Từ đó, tạo dựng mối quan hệ gắn kết giữa đội nhóm, tập thể nhằm thúc đẩy sự phát triển cá nhân và đội nhóm hiệu quả, góp phần truyền cảm hứng cho nhân sự, nâng cao tinh thần, động lực làm việc của cá nhân, tổ chức. Ngoài ra, chương trình còn giúp nhà lãnh đạo phân tích thông minh, quyết định sáng suốt hơn trong tình huống phức tạp, tìm ra giải pháp xử lý đúng đắn trong mọi tình huống.

Được biết, đa phần doanh nghiệp OCOP đều là các đơn vị kinh doanh “non trẻ”, xuất thân từ những ý tưởng kinh doanh, dự án đổi mới sáng tạo, vì vậy việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp trở thành yếu tố tiên phong, bao gồm việc vận dụng trí tuệ cảm

xúc hợp lý, đúng pháp luật và thuần phong mỹ tục Việt Nam. Anh Huỳnh Văn Bình – Công ty TNHH MTV Chế biến trái cây Năm Hiếu (TP. Cần Thơ) cho biết: “PGS.TS Huỳnh Trường Huy, giảng viên khoa Quản trị du lịch và lữ hành của Trường Kinh Tế (CSE) - Đại học Cần Thơ đã giới thiệu khóa học này với nhóm chủ thể OCOP khu vực ĐBSCL có tên gọi chính thức “Mekong Delta OCOP Group” (MDOG). Dưới góc nhìn là một chủ thể OCOP, tôi nhận thấy cần phát huy hơn nữa tinh thần sáng tạo, năng lượng tích cực trong doanh nghiệp. Tôi sẽ tiếp tục tuyên truyền, vận động anh chị em hoạt động trong lĩnh vực OCOP cùng tham gia vào các khóa học lãnh đạo tương tự để nâng cao thêm kiến thức quản lý”.

Nhiều thông tin và kiến thức mới về việc áp dụng trí tuệ cảm xúc trong quản trị được trao đổi

HẬU GIANG:

Nghiệm thu đề án khuyến công tại cơ sở sản xuất chả lụa

Y.LINH

Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại (Trung tâm), Sở Công thương Hậu Giang cùng các đơn vị liên quan vừa tổ chức nghiệm thu đề án khuyến công quốc gia năm 2023 đối với Cơ sở sản xuất chả lụa Thanh Tùng, ở phường III, thành phố Vị Thanh.

Thực hiện đề án Khuyến công Quốc gia hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến nông, thủy sản, Trung tâm đã hỗ trợ Cơ sở sản xuất chả lụa Thanh Tùng đầu tư máy massage thịt hút chân không công suất 200kg/mẻ. Tổng trị giá máy là 671 triệu đồng, trong đó kinh phí Khuyến công Quốc gia hỗ trợ 300 triệu đồng.

Tại buổi nghiệm thu cơ sở, đoàn kiểm tra vận hành của máy, đánh giá tiến độ và nội dung đầu tư đúng theo yêu cầu. Đề án thực hiện đã đáp ứng đúng nhu cầu của doanh nghiệp, giúp nâng cao năng lực sản xuất, sản phẩm là ra đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường tiêu thụ, mở rộng sản xuất kinh



Đề án Khuyến công Quốc gia hỗ trợ 300 triệu đồng cho doanh nghiệp đầu tư máy massage thịt hút chân không. Đồng thời, tiết kiệm được chi phí thuê mướn nhân công, giúp cơ sở chủ động trong quá trình sản xuất và cung ứng nguồn sản phẩm chất lượng cao cho đối tác kinh doanh. Từ đó mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội, thúc đẩy phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại thành phố Vị Thanh nói riêng và trên địa bàn tỉnh nói chung.

LÂM ĐỒNG:

Thực hiện 21 đề án khuyến công 6 tháng đầu năm 2023

Nhã Lam

Thời gian qua, kinh tế thế giới có những dấu hiệu sụt giảm và kinh tế trong nước còn gặp nhiều khó khăn, ngành Công Thương Lâm Đồng đã khẩn trương, chủ động triển khai các chương trình, giải pháp hỗ trợ kích thích sản xuất, đầu tư, mở rộng thị trường trong và ngoài nước với các hoạt động xúc tiến thương mại.

Đó là chương trình quảng bá, triển lãm, khuyến mại, thông tin và kết nối thúc đẩy xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, chương trình khuyến công hỗ trợ sản xuất công nghiệp cụ thể, hiệu quả; kịp thời nắm bắt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đã giúp doanh nghiệp ổn định sản xuất, thúc đẩy tiêu thụ, phát triển thị trường. 6 tháng đầu năm 2023, ngành công thương Lâm Đồng tổ chức thẩm định các đề án khuyến



Huyện Đam Rông (Lâm Đồng) chú trọng công tác khuyến công, thúc đẩy công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và các ngành nghề phát triển

công được phê duyệt theo kế hoạch khuyến công năm 2023. Triển khai thực hiện 21/54 đề án, kinh phí là 3,66 tỷ đồng/9,62 tỷ đồng, đạt 39% kế hoạch đề án và 38% kế hoạch kinh phí; trong đó: hỗ trợ không thu hồi 17 đề án với kinh phí là 1,47 tỷ đồng, hỗ trợ có thu hồi kinh phí 04 đề án với kinh phí 2,19 tỷ đồng.

Thời gian tới, Trung tâm sẽ tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các đề án được hỗ trợ; tổ chức nghiệm thu và giải ngân cho các doanh nghiệp khi đã thực hiện hoàn thành, cùng với đó đôn đốc doanh nghiệp hỗ trợ có thu hồi hoàn trả theo đúng tiến độ và thời gian cam kết.

Bằng nhiều giải pháp linh hoạt và đồng bộ, ngành Công Thương Quảng Bình đã đạt một số kết quả khả quan. Từ nay đến cuối năm, ngành Công Thương Quảng Bình nỗ lực hoàn thành kế hoạch năm 2023.

Ngành Công Thương Quảng Bình đạt nhiều kết quả khả quan

Nhật Bình

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM TĂNG TRƯỞNG

Ngành công nghiệp luôn giữ một vai trò quan trọng trong việc dẫn dắt tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế. Tuy nhiên, trong những tháng đầu năm 2023 sản xuất công nghiệp Quảng Bình gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng suy thoái kinh tế, lạm phát ở mức cao, các doanh nghiệp trong tình trạng thiếu hụt đơn hàng, đặc biệt là đơn hàng xuất khẩu; đồng thời chi phí đầu vào và lãi suất vay vẫn ở mức cao, đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp. Ngoài ra, một số dự án đầu tư phát triển công nghiệp có quy mô lớn dự kiến đưa vào hoạt động trong năm 2023 nhưng hiện nay chậm tiến độ đã ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của ngành (dây chuyền nghiền xi măng, Nhà máy xi măng Quảng Phúc; Nhà máy may công nghiệp QT Quảng Bình; Nhà máy chất đốt sinh khối dạng viên nén Trung Chính; dự án Nhà máy sản xuất vôi công nghiệp Mai Thanh; viên nén năng lượng Công ty TNHH Phát triển nguồn lực Dohwa...).

Tuy nhiên, bằng nhiều giải pháp linh hoạt và đồng bộ, ngành Công Thương Quảng Bình đã đạt một số kết quả khả quan. Sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm của tỉnh tăng trưởng khá so với cùng kỳ, giá trị tăng thêm ngành công nghiệp tăng 8,72% so với cùng kỳ năm trước (cả nước tăng 0,43%), chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,2% (kế hoạch năm 2023 tăng 11,5%, cả nước giảm 1,2%); giá trị



Dự án Giấy Xenlulo Quảng Bình hoàn thành chạy thử và đi vào sản xuất thương mại tháng 6 năm 2023

sản xuất công nghiệp tăng 7,4% (kế hoạch năm 2023 tăng 8,5%, cả nước tăng 0,89%). Các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp có đơn hàng mới được ký kết và sản xuất tăng khá so với cùng kỳ năm trước đã góp phần duy trì tăng trưởng của ngành công nghiệp trên địa bàn. Như các ngành: sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 28,1%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 24,7%; sản xuất hóa chất và các sản phẩm từ hóa chất tăng 23,7%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 20,8%; sản xuất và phân phối điện tăng 17,3%, sản xuất chế biến thực phẩm tăng 13,8%...

QUYẾT LIỆT CÁC GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI

Để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, cùng với việc nghiêm túc triển khai thực hiện các giải pháp của Chính phủ, Bộ Công Thương và UBND tỉnh,

Ngành Công Thương Quảng Bình đang triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội năm 2023. Trong đó, tiếp tục phối hợp với các sở, ngành và địa phương tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất công nghiệp hiện có, các dự án mới đầu tư đi vào sản xuất ổn định, khai thác tốt công suất thiết bị và hiệu quả đầu tư như: các nhà máy xi măng, bia, may xuất khẩu, gạch không nung, chế biến gỗ, gỗ ván ép, kính cường lực, nhà máy điện mặt trời Dohwa....

Đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo để đưa vào hoạt động trong năm 2023 bao gồm: Các dự án viên nén năng lượng (của Công ty TNHH Dowha, Công ty TNHH Dũng Nguyệt Anh...); các dự án May xuất khẩu đã được cấp chủ trương đầu tư (May QT Quảng Bình, may xuất khẩu Tun Power), vôi Mai Thanh, Dự án Thủy điện La Trọng.

► Duy trì vận hành phát điện ổn định các nhà máy: Cụm trang trại Điện gió B&T, Thủy điện Hồ Hô, Điện mặt trời Dohwa Lê Thủy, kết hợp duy trì cấp nguồn từ các nguồn điện khác như điện mặt trời mái nhà, thu hồi nhiệt của các nhà máy sản xuất xi măng; xúc tiến triển khai các dự án lớn về công nghiệp để đẩy nhanh tốc độ phát triển của ngành.

Sở sẽ tăng cường nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, siêu thị, TTTM, chợ, cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh để kịp thời bình ổn thị trường, giá cả; đảm bảo cung cầu hàng hóa phục vụ tốt nhu cầu tiêu dùng và sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Đẩy mạnh các hoạt động hưởng ứng thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn, chỉ đạo các doanh nghiệp thương mại đầu mối xây dựng kế hoạch dự trữ hàng hóa đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng của nhân dân trong các dịp lễ, tết, mùa du lịch và mùa mưa bão của tỉnh năm 2023.

Triển khai có hiệu quả Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 về việc Quy định nội dung và mức hỗ trợ khuyến khích phát triển công nghiệp và xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Bình. Thực hiện có hiệu quả các đề án Khuyến công từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và địa phương theo kế hoạch đã được phê duyệt nhằm tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết khó khăn, phát triển sản xuất...

KHUYẾN CÔNG BẮC GIANG:

Nghiệm thu đề án “Đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất mộc dân dụng”

HOÀNG THỊ THU



Kiểm tra chất lượng sản phẩm gỗ sau quá trình của sản phẩm

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại phối hợp với Phòng Quản lý công nghiệp - Sở Công Thương, Phòng Kinh tế thành phố Bắc Giang, UBND xã Đình Trì tổ chức nghiệm thu đề án khuyến công tỉnh năm 2023 “Đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất mộc dân dụng” của Hợp tác xã Mộc Bãi Ổi, xã Đình Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Sau thời gian thực hiện, Hợp tác xã Mộc Bãi Ổi đã đầu tư ứng dụng được 01 máy cửa bàn trượt, kinh phí thực hiện là 110 triệu đồng, cho hộ xã viên Lương Tiến Thành.

Đánh giá hiệu quả của đề án, ông Lương Tiến Thành cho biết: Nhờ ứng dụng máy cửa bàn trượt vào trong sản xuất đã giúp hộ gia đình tiết kiệm chi phí nhân công, gia công chi tiết được những sản phẩm mộc dân dụng đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật cao; giúp hộ gia đình giải quyết việc làm thường xuyên cho 6 lao động với mức thu nhập bình quân 10 triệu đồng/người/tháng.

Đề án thực hiện thành công đã góp phần tạo hạt nhân lan tỏa trong làng nghề mộc Bãi Ổi, triển khai thực hiện Kế hoạch bảo tồn và phát triển làng nghề tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022- 2023.

CHƯƠNG MỸ:

Phát triển các sản phẩm OCOP mang đặc trưng của địa phương

Thanh Hậu – Quỳnh Thơ

CHƯƠNG TRÌNH OCOP KHÍCH LỆ SỰ SÁNG TẠO CỦA NGHỆ NHÂN THỢ GIỎI LÀNG NGHỀ

Theo báo cáo số 819/BC-UBND huyện Chương Mỹ cho biết: Toàn huyện có 35 làng nghề/16 xã được UBND TP Hà Nội công nhận.

Trong đó nhóm nghề về mây tre xuất khẩu chiếm tới 27 làng nghề của huyện. Đây là điều kiện thuận lợi để Chương Mỹ phát triển nghề mây tre giang đan gắn với thực hiện xây dựng Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”.

Làng nghề Phú Vinh (xã Phú Nghĩa) với bề dày hơn 400 năm, ban đầu làng có tên gọi là Phú Hoa Trang, nghĩa là trời phú cho dân có đôi bàn tay lụa, tài hoa cộng thiên phú, người dân nơi đây có đôi bàn tay vô cùng điêu nghệ, khéo léo tạo ra hàng nghìn sản phẩm độc đáo.

Nghệ nhân ưu tú Nguyễn Văn Tĩnh, Giám đốc Công ty TNHH mây tre đan Việt Quang (làng nghề Phú Vinh, xã Phú Nghĩa) chia sẻ: Ngay sau khi xã, huyện phát động tổ chức chương trình OCOP, công ty đã mạnh dạn đăng ký tham gia chương trình. Đến nay, công ty đã có 15 sản phẩm OCOP, trong đó có 11 sản phẩm được đánh giá phân hạng 4 sao, như: Bộ đèn đan vảy rồng, Bát bộ ba, Khay để hoa

Sở hữu số lượng làng nghề dẫn đầu Hà Nội, Chương Mỹ có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển các sản phẩm OCOP mang đặc trưng, dấu ấn riêng của địa phương. Qua đó đã góp phần thúc đẩy phát triển các sản phẩm làng nghề trên địa bàn huyện.



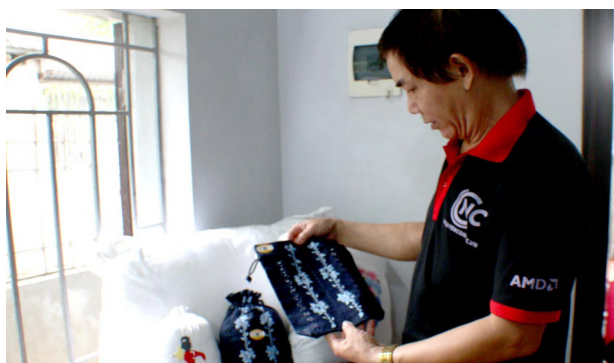
Trao quyết định công nhận sản phẩm OCOP năm 2022 cho các chủ thể tham gia chương trình huyện Chương Mỹ.

quả... Điều đó đã tạo động lực cho các nghệ nhân làng nghề có cơ hội phát triển, nghiên cứu sáng tạo được nhiều sản phẩm, mở rộng cơ hội thị trường không những trong nước mà còn quốc tế.

Tương tự, Nghệ nhân ưu tú Hoàng Văn Hạnh – Giám đốc Công ty TNHH thương mại Mây Việt cho biết: Các sản phẩm mây tre đan sau khi đạt được chứng nhận OCOP chất lượng tốt hơn, đa dạng mẫu mã, chủng loại hơn nên đã giúp doanh nghiệp có nhiều cơ hội quảng bá rộng rãi trên thị trường trong

và ngoài nước, từ đó nâng tầm thương hiệu sản phẩm mây tre đan Phú Vinh. Hiện tại, các sản phẩm mây tre đan tại làng nghề được xuất khẩu sang nhiều nước trên thế giới và được du khách quốc tế: Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc... ưa chuộng.

Thông qua chương trình OCOP không chỉ bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của làng nghề mà còn khích lệ các nghệ nhân, thợ giỏi làng nghề sáng tạo các mẫu mã mới từ mây tre giang. Từ đó, tạo ra các sản phẩm thủ công đảm bảo chất lượng



Nghệ nhân thêu Lục Quốc Hội bên những sản phẩm đạt OCOP 3 sao.



Sau khi tham gia chương trình OCOP các sản phẩm đã định vị được thương hiệu, có mã truy xuất nguồn gốc rõ ràng.



Những sản phẩm đa dạng trong xưởng sản xuất của Công ty TNHH Mây tre đan Việt Quang.



Nghệ nhân ưu tú Nguyễn Văn Tinh, GD Công ty TNHH mây tre đan Việt Quang thực hiện những công đoạn cuối cùng của sản phẩm.

kỹ thuật và mỹ thuật đáp ứng yêu cầu ngày càng cao thị trường.

LÀNG NGHỀ TẠO RA NHIỀU SẢN PHẨM OCOP TIỀM NĂNG

Đến đất nghề Chương Mỹ mà chỉ nhắc đến làng nghề mây tre đan thôi thì chưa đủ, Chương Mỹ còn có hàng trăm các làng nghề truyền thống khác như: thêu ren ở Hồng Phong; làng nghề mộc Phú Chính, xã Hòa Chính; mộc Phù Yên, xã Trường Yên; nón lá Văn La, xã Văn Võ... Đây chính là nguồn sản phẩm OCOP tiềm năng của huyện Chương Mỹ.

Tại thôn 5 xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ người dân nơi đây hàng ngày cần mẫn, gắn bó với cây kim, sợi chỉ, luôn ấp ủ bảo tồn nghề thêu truyền thống của địa phương. Bàn tay khéo léo, khối óc sáng tạo, những người thợ thêu hàng ngày vẫn tạo ra những sản phẩm phong phú đa dạng chủng loại từ thêu chăn, ga, gối; thêu trang phục, áo dài đến phục chế cổ mẫu, thêu truyền thần...

Nghệ nhân thêu Lục Quốc Hội cho hay: Trước đây, các sản phẩm thêu của gia đình chủ yếu là các mặt hàng đơn giản như: túi, chăn, gối, áo dài, các sản phẩm chủ yếu bán theo quen biết, tiêu thụ tại chỗ trong khu vực, không có logo thương hiệu riêng. Nhưng khi tham gia chương trình OCOP, cơ sở đã khắc phục được bài toán thương hiệu, đặt tên cho các sản phẩm, có mã truy xuất nguồn gốc rõ ràng. Các sản phẩm được nhiều người biết đến, thu hút được các đơn hàng lớn.

Từ đó, nghề thêu ở đây được phát triển hơn, cơ sở thêu của ông Hội đã

giải quyết việc làm cho nhiều lao động nhân rỗi tại địa phương, theo hình thức thuê giao khoán sản phẩm, dựa trên mẫu mã đặt hàng từ các công ty, doanh nghiệp. Từ đó tạo điều kiện cho bà con nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống.

NÂNG CAO SỨC CẠNH TRANH SẢN PHẨM OCOP, LÀNG NGHỀ

Xác định OCOP là chương trình quan trọng nhằm phát triển sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế ở mỗi địa phương theo chuỗi giá trị, Ban chỉ đạo Chương trình OCOP huyện Chương Mỹ đang tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm OCOP địa phương trên thị trường.

Theo đó, UBND huyện Chương Mỹ đã ban hành kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 26/4/2023 về Phát triển Trung tâm thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch trên địa bàn huyện Chương Mỹ năm 2023.

Theo kế hoạch, trong năm 2023, huyện Chương Mỹ sẽ thành lập một Trung tâm thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch tại xã Phú Nghĩa.

Theo ông Nguyễn Đình Hoa - Chủ tịch UBND huyện Chương Mỹ: Việc thành lập Trung tâm thiết kế sáng tạo,

giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP nhằm triển khai các hoạt động hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn, chủ thể sản xuất kinh doanh làng nghề hình thành và phát triển hoạt động thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với phát triển các hình thức du lịch trải nghiệm. Từ đó từng bước nâng cao giá trị sản phẩm thủ công mỹ nghệ, OCOP, làng nghề phát triển hơn.

Theo Văn phòng Điều phối nông thôn mới Thành phố Hà Nội, việc ra đời các trung tâm trên nhằm kiến tạo môi trường triển khai hoạt động hỗ trợ cơ sở công nghiệp nông thôn, chủ thể sản xuất - kinh doanh làng nghề hình thành, phát triển hoạt động thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với phát triển các hình thức du lịch trải nghiệm. Từ đó góp phần tái cơ cấu kinh tế khu vực nông thôn trên địa bàn Hà Nội.

Mô hình cũng được kỳ vọng tạo môi trường liên kết giữa nghệ nhân, đội ngũ thiết kế trẻ với tinh thần khởi nghiệp; Các viện nghiên cứu, trường đại học chuyên ngành, tổ chức quốc tế phát huy ưu thế văn hóa địa phương, khát vọng phát triển kinh tế của cộng đồng tại làng nghề truyền thống trên địa bàn các huyện, thị xã.

Lưu ý kể đến tháng 06 năm 2023, trên địa bàn huyện Chương Mỹ có 18 xã, thị trấn có sản phẩm OCOP với 145 sản phẩm của 28 chủ thể được phân hạng cấp sao từ 03 sao trở lên. Trong đó có 44 sản phẩm 3 sao, 99 sản phẩm 4 sao và có 02 sản phẩm tiềm năng 5 sao.

Bài viết có sự phối hợp của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội.

HOÀI ĐỨC:

Phát huy thế mạnh “đất nghề” trong xây dựng Nông thôn mới

Minh Vân

Năm 2023, huyện Hoài Đức (Hà Nội) phấn đấu có 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu là xã Minh Khai và Lại Yên, 9 xã đạt nông thôn mới nâng cao nổi trội ở nhiều tiêu chí như văn hóa, y tế, giao thông... Để đạt được kết quả đó không thể không nhắc đến nỗ lực của Hoài Đức trong xây dựng các chính sách phát triển làng nghề.

NÂNG CAO THU NHẬP TỪ LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG

Hoài Đức có 52/54 làng có nghề, trong đó có 12 làng nghề được các cấp có thẩm quyền công nhận là làng nghề truyền thống. Có thể nói, gần như làng nào ở Hoài Đức cũng có nghề, nhờ đó mà kinh tế các hộ đều phát triển.

Làng nghề Sơn Đồng, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức là một trong những làng nghề lâu đời và nổi tiếng trên cả nước về sản phẩm đồ thờ, tượng gỗ tâm linh. Theo ông Nguyễn Viết Hùng, chủ tịch UBND xã Sơn Đồng, địa phương hiện có 500 hộ làm nghề, chiếm tới hơn 70% số hộ trong xã. Hiện nay sản phẩm của làng nghề mỹ nghệ Sơn Đồng chiếm khoảng trên 50% trên toàn thị trường toàn quốc về tượng, đồ thờ cúng, các đơn đặt hàng đổ về từ tứ xứ, thậm chí có những đơn hàng từ nước ngoài. Mỗi năm mang lại giá trị thu nhập hàng trăm tỷ đồng. Xã không còn hộ nghèo và đang phấn đấu hoàn thành xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024.

Anh Nguyễn Viết Lợi, chủ cơ sở sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ tại Sơn Đồng cho biết, các tác phẩm tượng Phật được cơ sở anh sản xuất đã có mặt ở nhiều đền, chùa, công trình tâm linh lớn nhỏ trên toàn quốc. Sơn Đồng là nơi duy nhất có thể tạo ra bất kỳ pho tượng nào mà không cần mẫu có sẵn. Giá trị của mỗi bức



Công bố quyết định và trao bằng công nhận xã Minh Khai, Lại Yên, huyện Hoài Đức đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

tượng có thể lên đến hàng chục triệu đồng hoặc nhiều hơn thế.

“Thu nhập trung bình của thợ trong xưởng từ 8 -15 triệu đồng/tháng, tùy vào độ lành nghề, thợ đục tay nghề cao có thu nhập hàng triệu đồng/ngày” Bà Trần Thị Hạnh - công nhân làm việc tại cơ sở của anh Lợi chia sẻ.

Bên cạnh đó, nhiều làng nghề khác trên địa bàn huyện Hoài Đức hình thành và phát triển từ lâu với nhiều sản phẩm đa dạng, nhiều chủng loại, mẫu mã đẹp, chất lượng tốt và có thế mạnh cạnh tranh trên thị trường như bún, miến, phở khô xã Dương Liễu, Bánh kẹo, mạch nha xã La Phù; bánh đa nem xã An Thượng; quần áo, hàng dệt may xã La Phù... “Các làng nghề phát triển mạnh mẽ, trở thành ngành kinh tế

mũi nhọn của huyện, góp phần giải quyết việc làm cho nhiều lao động, nâng cao đời sống người dân và tăng thu nhập cho ngân sách địa phương” Theo ông Nguyễn Trọng Lương, Phó Trưởng phòng Kinh tế huyện Hoài Đức.

PHÁT TRIỂN LÀNG NGHỀ GẮN VỚI DU LỊCH

Sự phát triển ngày càng quy mô của các làng nghề đòi hỏi cần có mặt bằng sản xuất tập trung, xa khu dân cư để tạo điều kiện sản xuất tốt hơn. Đơn cử tại xã Sơn Đồng, anh Nguyễn Xuân Đoàn, chủ cơ sở sản xuất đồ thờ Đoàn Trang chia sẻ, khó khăn nhất của làng nghề hiện nay là thiếu địa điểm sản xuất tập trung. Để đáp ứng số lượng đơn hàng ngày càng lớn, anh đã thuê thêm đất để mở xưởng, đồng thời



Bức tượng thiếu nữ Hà Thành – sản phẩm của làng nghề xã Sơn Đồng.



Trưng bày các sản phẩm làng nghề của hộ gia đình anh Nguyễn Viết Lợi, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức

liên kết với nhiều hộ làm nghề khác trong làng tận dụng diện tích, máy móc và nhân công.

Để giải quyết vấn đề này, chính quyền xã Sơn Đồng đã có đề xuất TP quy hoạch 5,9 ha xây dựng khu bảo tồn và giới thiệu nghề truyền thống tại xứ đồng Trại Chiêu. “Nếu dự án này được chấp thuận, xã sẽ có nơi bảo tồn, giới thiệu, quảng bá, kết nối giao thương sản phẩm làng nghề gắn với du lịch...” Chủ tịch UBND xã Sơn Đồng Nguyễn Viết Hùng cho biết.

Theo Ông Nguyễn Hoàng Trường, chủ tịch UBND huyện Hoài Đức, nhằm hỗ trợ các làng nghề phát triển bền vững, góp phần thay đổi diện mạo huyện nông thôn mới nâng cao, mục tiêu đến năm 2025,

Hoài Đức đang tiếp tục đầu tư, xây dựng hoàn thành thêm 4 cụm công nghiệp mới theo quy hoạch gồm: Cụm công nghiệp Dương Liễu giai đoạn 2, Cụm công nghiệp làng nghề Minh Khai, Cụm công nghiệp làng nghề Đông La, Cụm công nghiệp làng nghề Cát Quế. Khi các cụm công nghiệp hoàn thành sẽ góp phần tháo gỡ khó khăn về mặt bằng để các hộ, doanh nghiệp làng nghề có điều kiện sản xuất tốt hơn.

Bên cạnh đó, huyện cũng đẩy mạnh công tác xây dựng và phát triển các mô hình du lịch tại các làng nghề bảo đảm phát triển ổn định, bền vững, góp phần thúc đẩy quá trình xây dựng nông thôn mới hiệu quả, thiết thực tại các địa phương. Phấn đấu huyện Hoài Đức



Nhân công đang tập trung công đoạn sơn tượng tại làng nghề xã Sơn Đồng.

đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và hoàn thành các tiêu chí xã thành phường, huyện thành quận theo Đề án đầu tư xây dựng huyện Hoài Đức trở thành quận của TP Hà Nội.

Ông Ngô Văn Ngôn - Phó Chánh Văn phòng Điều phối NTM Hà Nội chia sẻ: Trong công tác xây dựng nông thôn mới, đến hết năm 2016 huyện Hoài Đức có 19/19 xã đạt chuẩn nông thôn mới và năm 2017, huyện Hoài Đức được Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Phát huy những kết quả đã đạt được, trong những năm cuối nhiệm kỳ 2015-2020, huyện tập trung chỉ đạo các xã rà soát, nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới để tiến tới xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Kết quả năm 2020 xã Yên Sở là xã đầu tiên được Thành phố công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao của huyện, hiện xã Yên Sở đang phấn đấu đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022. Trước đó, năm 2021 huyện có thêm xã Minh Khai và xã Lại Yên đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Bài viết có sự phối hợp của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội.

Mẹ lựa chọn thức uống mang theo trong balo, đảm bảo thơm ngon, dinh dưỡng cho con

Điệp Hà



TIÊU CHÍ CHỌN THỨC UỐNG CHO CON MANG THEO

Sau mỗi buổi tan học hay tham gia các hoạt động thể thao ngoài khóa, bé nào dường như cũng mệt mỏi, đói bụng. Ba mẹ có thể chuẩn bị sẵn cho con những hộp thức uống nhỏ gọn, đủ dinh dưỡng, cất trong balo để giúp con “sạc pin” nhanh cơ thể.

Mẹ nên chọn loại thức uống đầy đủ dưỡng chất, là nguồn cung cấp năng lượng và bổ sung các vitamin, khoáng chất; hộp có dung tích phù hợp nhu cầu mỗi lần uống của con cũng như nhỏ gọn, dễ để trong ba lô. Mẹ có thể ưu tiên các sản phẩm được sản xuất hoàn toàn từ các nguyên liệu tự nhiên, không sử dụng chất bảo quản, không chất tạo màu hay hương liệu tổng hợp để đảm bảo an toàn cho sức khỏe của con.

Với các tiêu chí trên, thức uống con mang theo trong balo mỗi ngày có thể là những loại giàu chất dinh dưỡng như sữa tươi, sữa trái cây, nước trái cây, các loại sữa hạt, v.v. Đặc biệt, sữa tươi kết hợp chiết xuất lúa mạch là một trong những lựa chọn lý tưởng để mẹ bổ sung cho con vào bữa ăn chính hay dùng như một bữa phụ. Bởi sữa tươi giàu

Mẹ có thể chọn những thức uống tiện lợi, thơm ngon, giàu dinh dưỡng để con mang theo trong balo và nạp năng lượng ngay sau mỗi buổi đi học, đi dã ngoại hay chơi thể thao.



protein, chất béo, các loại vitamin và calci, cung cấp năng lượng dồi dào cho trẻ; trong khi đó, lúa mạch rất giàu chất xơ, vitamin nhóm B và các khoáng chất như mangan, selen, đồng, crôm, photpho, magiê.

SỮA CACAO LÚA MẠCH TH TRUE CHOCOMALT MISTORI - TIỆN LỢI, THƠM NGON, GIÀU NĂNG LƯỢNG

Thức uống sữa lúa mạch TH true CHOCOMALT MISTORI kết hợp các ưu điểm và dưỡng chất của sữa tươi sạch TH, chiết xuất lúa mạch, cacao tự nhiên nên rất giàu năng lượng. Đồng thời sản phẩm được bổ sung các vitamin, khoáng chất tốt cho phát triển não bộ và chiều cao, thích hợp cho trẻ nhỏ với nhiều hoạt động suốt ngày dài.

Sản phẩm được sản xuất hoàn toàn từ các nguyên liệu tự nhiên được tuyển chọn kỹ càng, đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về cảm

quan và chất lượng, đảm bảo tiêu chí hoàn toàn từ thiên nhiên và có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. TH true CHOCOMALT MISTORI đảm bảo 3 Không: không sử dụng chất bảo quản, không chất tạo màu tổng hợp, không hương liệu tổng hợp.

Dù không cần chất bảo quản, chất lượng sản phẩm vẫn được bảo đảm thực sự tươi ngon trong vòng 8 tháng (kể từ ngày sản xuất) cả khi bảo quản ở nhiệt độ thường. Đó là nhờ sản phẩm được sản xuất trên dây chuyền hiện đại, sử dụng công nghệ chiết rót vô trùng và công nghệ tiệt trùng UHT giúp loại bỏ các vi sinh vật gây hại nhưng vẫn giữ tối đa dưỡng chất và hương vị tự nhiên của các nguyên liệu.

Sản phẩm có vị ngọt dịu nhẹ, hương vị thơm ngon đặc trưng nhờ sự hòa quyện của sữa tươi, cacao và chiết xuất lúa mạch, mang đến trải nghiệm hấp dẫn khó quên cho



với hai dung tích bao bì 110 ml và 180 ml, đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng, rất tiện lợi cho trẻ mang theo trong balo khi đi học, đi chơi.

Với những ưu điểm vượt trội, sữa cacao lúa mạch TH true CHOCOMALT MISTORI trở thành “bảo bối” mang theo trong balo mỗi ngày để bé nạp nguồn năng lượng thơm ngon bổ dưỡng. Theo khuyến nghị của Viện Dinh dưỡng TH về sử dụng sản phẩm, 2-3 hộp TH true CHOCOMALT MISTORI 180 ml có thể đáp ứng 10-20% nhu cầu năng lượng một ngày khuyến nghị cho các nhóm tuổi từ 6-14 tuổi (căn cứ bảng Nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam - Bộ Y tế - 2016).

trẻ. Ngoài ra, bao bì của TH true CHOCOMALT MISTORI thu hút trẻ em với màu xanh đậm khỏe khoắn,

hình ảnh bộ ba nhân vật nổi bật với vẻ hào hiệp, trong sáng, hoạt bát. TH true CHOCOMALT MISTORI



Dưa ngó lục bình Miền Tây

Ninh Lê

Lục bình không còn là thứ bỏ trời sông, ngoài việc được dùng để đan lát các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, giờ đây dưới bàn tay khéo léo của những người mẹ, người chị đã cho ra đời món dưa ngó lục bình ngon, lạ, mang dư vị rất riêng xứ Miền Tây sông nước.

Dù vậy, để có được món dưa lục bình thơm, giòn, ngon không hề đơn giản, vất vả nhất là khâu chọn nguyên liệu. Ngó hay được người dân quen gọi là cọng lạp xường (nối giữa hai nhánh lục bình) - nguyên liệu chính làm dưa. Dưới cái nắng chói chang, các chị phải oằn mình kéo từng đám lục bình đang trôi theo dòng nước, rồi nhanh tay lựa chọn những ngó to, đẹp, non mướt. Bàn tay chai sạn hẳn lên những vết nhựa, vết sẹo đã phần nào nói lên được sự vất vả ấy.

Đôi bàn tay thoăn hoắt không ngại chút nào, vừa cắt lục bình cọng bán, vừa lấy ngó làm dưa. Tuy vất vả, nhưng lấy công làm lời, quan trọng là muốn dưa nguyên liệu sẵn có trở thành một món ăn đặc sản vùng quê.

Ngó lục bình sau khi hái về được rửa sạch, bào vỏ, cắt thành từng đoạn ngắn, ngâm với nước muối pha loãng khoảng 2 giờ đồng hồ. Sau đó, xả lại với nước cho thật sạch, đem để ráo. Muối, giấm, đường được pha với lượng vừa đủ, đun sôi để nguội rồi ngâm chung với ngó lục bình làm sạch, thêm chút ớt và tỏi để hương vị đậm đà hơn. Vị ngọt, chua, cay hòa quyện đã tạo nên một mùi vị, nét riêng khó lẫn vào đâu. Dưa lục bình cần được bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh để sử dụng lâu, thời gian tốt nhất từ 30 đến 60 ngày.

Hiện sản phẩm dưa ngó lục bình tiêu thụ chủ yếu là trong cán bộ, công chức, đám tiệc tại địa phương, người mua dùng làm quà biếu,... Chính những yếu tố đó đã giúp dưa

lục bình đi đến nhiều tỉnh, thành như TP.Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bình Dương, Đồng Nai, thậm chí sang tận Đài Loan, Hàn Quốc,...

Từ những ngó lục bình tưởng chừng bị bỏ quên, giờ món dưa ngó lục bình, ngon mà quá đỗi quen thuộc với nhiều người bởi sự gần gũi, hương vị đậm chất quê. Dưa lục bình ăn rất ngon bởi trong đó chứa đựng tình đất, tình người, nặng hạt phù sa của một miền quê. Ăn dưa ngó lục bình sẽ khiến nhiều người xa quê bỗng nhớ về những kỷ niệm đẹp của thời tuổi trẻ. Rồi xa hơn, làm dưa lục bình đã trở thành một phương kế sinh nhai của nhiều lao động nông thôn. Những người dân quê đang dùng bàn tay làm ra những sản phẩm đặc trưng để cải thiện cuộc sống. Điều họ mong muốn duy nhất, là sản phẩm có đầu ra ổn định, chỗ đứng trên thị trường. Hy vọng rằng, với tâm huyết của những người dân quê, trong tương lai món dưa lục bình sẽ còn vươn xa hơn, mang theo nét đẹp dân dã nhưng bình dị, đời thường.



LÀNG NGHỀ LỒNG CHIM

Nổi danh hàng đầu trong giới dựng nhà bạc tỉ cho chim phải kể đến những nghệ nhân xứ Huế. Nghề chạm gỗ xứ Huế với thế hệ những nghệ nhân vang danh một thời như Phan Thế Huế, Lê Đăng Duân... đã tìm được hậu duệ "truyền ngôi" là Đoàn Minh Căn, với một chút biến tấu khi ứng dụng kỹ thuật chạm gỗ vào nền tre trúc, tạo nên các tác phẩm lồng chim đẹp, chi tiết, hoàn mỹ, được giới chơi chim cả nước tán dương, tên tuổi lẫn sang các nước láng giềng và khu vực với những đơn hàng thiết kế tiền tỉ. Cũng với nghề "dựng nhà" cho chim, đất Bắc có làng nghề hàng đầu là Vác. Với góc gác của làng nghề liên quan nhiều đến chi tiết tre trúc (làm nan, quạt), nên khi thú chơi chim rộ thành phong trào từ thời Pháp thuộc, người làng Vác chỉ với một con dao có thể chặt, chọt, khắc, tía, nạo, tách, xấn, đi nét... để dựng lên những chiếc lồng chim kinh điển, theo một phong cách riêng, cũng với những trang trí mang tích truyện cổ điển, đề tài hoa lá, hoa gấm, triện... để lồng chim hoa mỹ, đẹp mượt mà từ chi tiết đến tổng thể. Nếu lồng chim kiểu Huế thể hiện kỹ thuật trang trí đỉnh cao, phô diễn tối đa kỹ thuật đục, chạm, khắc, trở thủng... thì lồng chim xứ Vác lại chú trọng công năng bền, chắc, khỏe. Những chiếc lồng phóng dùm cho chim họa mi, lồng chim cu gáy, lồng khuyên, tùy vào giá trị thị trường mà thợ nghề thiết kế những "lầu son" cho chim tương ứng, cung cấp cho thị trường cả nước và cả khu vực.